

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
Ủy ban Thánh nhạc

HƯỚNG DẪN
MỤC VỤ THÁNH NHẠC

Tháng 4 năm 2017

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH

Văn kiện **HƯỚNG DẪN MỤC VỤ THÁNH NHẠC**
do Ủy ban Thánh Nhạc soạn thảo
đã được Hội đồng Giám mục Việt Nam chấp thuận
cho thử nghiệm trong thời gian 3 năm,
kể từ ngày 28-04-2014.

Nay văn kiện này được chấp thuận
cho áp dụng chính thức ngõ hầu thống nhất
mục vụ thánh nhạc theo giáo huấn của Giáo Hội.

Việc in ấn, phổ biến Văn kiện này được
Hội đồng Giám mục Việt Nam trao cho
Ủy ban Thánh Nhạc trực thuộc Hội đồng Giám mục.

Nha Trang, ngày 28 tháng 04 năm 2017



Giuse Nguyễn Chí Linh
Tổng giám mục Huế
Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

NỘI DUNG

Các chữ viết tắt	5
Lời mở đầu	7
Dẫn nhập: Vì sao chúng ta hát	9
I. Hội Thánh tham gia	12
II. Hội Thánh cầu nguyện	15
A. Giám mục	15
B. Linh mục	16
C. Phó tế	17
D. Cộng đoàn phụng vụ	18
E. Tác viên thánh nhạc	19
<i>Ca đoàn</i>	19
<i>Ca trưởng thánh nhạc</i>	21
<i>Người xướng thánh vịnh</i>	22
<i>Ca xướng viên</i>	23
<i>Nhạc công</i>	24
<i>Người phụ trách chung về âm nhạc</i>	25
F. Lãnh đạo và đào tạo	26
G. Tiếng La-tinh trong phụng vụ	28
III. Âm nhạc trong việc thờ phượng Chúa	29
A. Các loại âm nhạc khác nhau	29
<i>Âm nhạc dành cho phụng vụ thánh</i>	29
<i>Nhạc Bình ca (Ca điệu Grégoriô)</i>	31
<i>Nhạc sĩ sáng tác và âm nhạc ngày nay</i>	33
B. Các nhạc cụ	35
<i>Giọng hát của con người</i>	35
<i>Các nhạc cụ</i>	35
<i>Nhạc đơn tấu/hòa tấu</i>	37
<i>Nhạc ghi âm</i>	37
<i>Các cung kính, cung sách</i>	38
C. Vị trí nhạc công và nhạc cụ	38
IV. Chuẩn bị bài hát cho việc cử hành phụng vụ	40
A. Hát những phần nào?	40

	<i>Nguyên tắc hát các bậc lễ</i>	40
	<i>Những phần được hát</i>	41
	<i>Thinh lặng thánh</i>	45
B.	Ai lo việc ca hát trong phụng vụ	46
C.	Cần trọng khi CHỌN bài hát	47
D.	Việc chuẩn nhận các bài thánh ca	48
E.	Tiêu chuẩn thẩm định bài hát	49
	<i>Ba thẩm định nhưng chỉ một lượng giá</i>	49
	<i>Thẩm định về phương diện phụng vụ</i>	49
	<i>Thẩm định về phương diện mục vụ</i>	50
	<i>Thẩm định về phương diện âm nhạc</i>	51
V.	Cấu trúc các bài hát trong phụng vụ	52
A.	Âm nhạc và cấu trúc Thánh lễ	52
	<i>Nghi thức đầu lễ</i>	52
	<i>Phụng vụ Lời Chúa</i>	57
	<i>Phụng vụ Thánh Thể</i>	62
	<i>Nghi thức hiệp lễ</i>	66
	<i>Nghi thức kết lễ</i>	70
B.	Âm nhạc và các bí tích khác	71
	<i>Các bí tích khai tâm</i>	72
	<i>Nghi thức gia nhập Kitô giáo</i>	72
	<i>Rửa tội trẻ em</i>	73
	<i>Cử hành rửa tội trẻ em trong lễ Chúa nhật</i>	75
	<i>Bí tích Thêm sức</i>	75
	<i>Nghi thức Hôn phối</i>	76
	<i>Nghi thức Truyền chức thánh</i>	79
	<i>Bí tích Xức dầu bệnh nhân</i>	80
	<i>Bí tích Hòa giải</i>	80
C.	Âm nhạc trong Các giờ kinh phụng vụ	81
D.	Các nghi thức phụng vụ khác	82
	<i>Nghi thức an táng</i>	82
	<i>Canh thức cầu nguyện</i>	83
	<i>Tại nghĩa trang</i>	84
VI.	Kết luận	85

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CVL	Tài liệu hướng dẫn Thừa tác viên giáo dân trong Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ (USCCB, <i>Co-Workers in the Vineyard of the Lord: A Resource for Guiding the Development of Lay Ecclesial Ministry</i> - 2005)
GLCG	Giáo lý Hội thánh Công giáo (1992) – Bản dịch của Ủy ban Giáo lý Đức tin – Hội đồng Giám mục Việt Nam (2009)
HCMK	Công đồng Vaticanô II, Hiến chế tín lý về Mạc khải – <i>Dei Verbum</i> (1965)
HCMV	Công đồng Vaticanô II, Hiến chế mục vụ về Giáo Hội – <i>Gaudium et Spes</i> (1965)
HCPV	Công đồng Vaticanô II, Hiến chế về Phụng vụ thánh – <i>Sacrosanctum Concilium</i> (1963)
HTÂN	Bộ Lễ nghi, Huấn thị về Thánh nhạc và phụng vụ – <i>De Musica Sacra et Sacra Liturgia</i> (1967)
KLTN	ĐGH Piô XII, Thông điệp Kỷ luật về thánh nhạc – <i>Musicae Sacrae Disciplina</i> (1955)
PVGK	Bộ Phụng tự, Quy chế tổng quát Các giờ kinh phụng vụ (1970)
QCTQ	Bộ Phụng tự, Quy chế tổng quát Sách Lễ Rôma (2000)
SBD	Sách Bài đọc trong Thánh Lễ - 1973
SLTG	Công đồng Vaticanô II, Sắc lệnh về Hoạt động truyền giáo – <i>Ad Gentes</i> (1965)
Kinh Thánh	Bản dịch của Nhóm phiên dịch Các giờ kinh phụng vụ (2011)
Công Đồng	Bản dịch của Ủy ban Giáo lý Đức tin - Hội đồng Giám mục Việt Nam (2012)

LỜI MỞ ĐẦU

Trong những năm qua, Ủy ban Thánh nhạc trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam đã nhận được nhiều thắc mắc và thao thức (từ các Đức giám mục, các linh mục tu sĩ, các nhạc sĩ sáng tác, các ca trưởng và các ca đoàn) liên quan đến lĩnh vực Thánh Nhạc trong Phụng Vụ. Ủy ban Thánh nhạc (UBTN) đã lắng nghe và ghi nhận. Hầu hết những thao thức và thắc mắc đều mong muốn UBTN sớm soạn thảo một tập hướng dẫn cụ thể như một kim chỉ nam mục vụ thánh nhạc, để giúp cho những ai có trách nhiệm trong lĩnh vực này “**luôn hát đúng phụng vụ theo hướng dẫn của Hội Thánh, ngõ hầu tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa các tín hữu**”; đồng thời tạo được sự hiệp thông và hiệp nhất trong việc sử dụng thánh nhạc trong phụng vụ. Để giúp các ban thánh nhạc giáo phận, các đại chủng viện, các dòng tu, các giáo xứ, các nhạc sĩ cũng như các anh chị em ca trưởng đạt được mục đích này trong các cử hành phụng vụ, nay UBTN trân trọng giới thiệu tập **Hướng dẫn mục vụ thánh nhạc**.

Tập “**Hướng dẫn mục vụ thánh nhạc**” này được soạn thảo dựa trên các văn kiện của Hội thánh, của các Đức thánh cha, đặc biệt Huấn thị “**Thánh nhạc và phụng vụ**” (*Instructio de Musica Sacra et Sacra Liturgia* do Thánh bộ Lễ nghi ban hành ngày 5-3-1967); cùng với các ý kiến từ khắp nơi, trong đó phần lớn dựa vào văn kiện mới nhất về thánh nhạc của Ủy ban Phụng tự thuộc Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ. Văn kiện này đã được HĐGMHK thông qua ngày 4-11-2007. Văn kiện này mang tính mục vụ rất cao, với tựa đề: “**HÃY HÁT MỪNG CHÚA: Âm nhạc trong phụng vụ – SING TO THE LORD: Music in Divine Worship**”.

DẪN NHẬP:

VÌ SAO CHÚNG TA HÁT MỪNG CHÚA

1. Thiên Chúa đã ban cho dân Ngài hồng ân ca hát. Thiên Chúa ở trong mỗi một con người, và Ngài hiện diện ở cội nguồn âm nhạc. Thật vậy, Thiên Chúa, Đấng ban tiếng hát cho con người luôn hiện diện bất cứ khi nào dân Người lên tiếng ca tụng Ngài.

2. Như tiếng kêu từ cõi sâu thẳm của con người chúng ta, âm nhạc là con đường để Thiên Chúa dẫn chúng ta hướng tới nơi cao vời hơn. Như thánh Augustinô đã nói: “*Người nào yêu thì hát.*”¹ Vì thế âm nhạc là dấu chỉ Thiên Chúa yêu thương chúng ta và chúng ta yêu mến Người. Theo nghĩa này thì âm nhạc mang tính chất riêng tư. Nhưng nếu âm nhạc không vang lên, thì đó không còn phải là âm nhạc nữa, và bất cứ khi nào âm nhạc được vang lên, nó mới đến được với người khác. Tự bản chất, âm nhạc vừa có chiều kích cá nhân, vừa có chiều kích cộng đồng. Vì vậy, có thể nói rằng việc cùng nhau ca hát trong thánh đường diễn tả một cách tốt đẹp sự hiện diện cách bí tích của Thiên Chúa giữa dân Ngài.

3. Tổ tiên chúng ta đã ngất ngây vui sướng vì hồng ân ca hát này, đôi khi có được nhờ sự thúc đẩy của Thiên Chúa. Thiên Chúa đã phán cùng Môsê: “*Bây giờ các ngươi hãy viết cho mình bài ca này, (các) ngươi hãy dạy cho con cái Israel, hãy đặt vào miệng chúng, để Ta lấy bài ca ấy làm chứng cáo tội con cái Israel.*”² Dân riêng của Thiên Chúa, sau khi vượt qua Biển Đỏ đã đồng thanh hát mừng Chúa.³ Đêbora, thẩm phán Israel, cùng với Barak đã hát mừng Chúa sau khi được Chúa cho khỏi hoàn.⁴ Vua

¹ x. QCTQ, số 39

² Đnl 31,19

³ x. Xh 15,1-18

⁴ Tl 4,4 - 5,31

Đavít và toàn thể nhà Israel “vui đùa trước nhan CHÚA, với mọi thứ nhạc cụ bằng gỗ trắc bá, với đàn cầm đàn sắt, trống con, chũm chọe, thanh la.”⁵

4. Chúa Giêsu và các môn đệ hát thánh vịnh trong bữa Tiệc ly trước khi ra núi Ôliu.⁶ Thánh Phaolô dạy tín hữu Êphêsô “*hãy cùng nhau đối đáp những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thần Khí linh hứng; hãy đem cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa.*”⁷ Ở trong tù Ngài đã cùng hát với Silas.⁸ Thánh Giacôbê viết thư khuyên nhủ: “*Ai trong anh em đau khổ ư? Người ấy hãy cầu nguyện. Ai vui vẻ chăng? Người ấy hãy hát thánh ca.*”⁹

5. Vâng lệnh Đức Kitô và Hội Thánh, tuần này sang tuần khác, chúng ta quy tụ trong cộng đoàn phụng vụ. Như tiền nhân, chúng ta “*hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng.*”¹⁰ Việc cùng nhau diễn tả đức tin bằng lời ca tiếng hát trong các cử hành phụng vụ làm kiên vững đức tin khi đức tin suy yếu, đồng thời đưa chúng ta hòa nhập với tiếng nói được linh hứng của Hội Thánh cầu nguyện. Khi được diễn tả cách tốt đẹp bằng phụng vụ, đức tin sẽ thăng tiến. Những cuộc cử hành phụng vụ chu đáo có thể cổ vũ và nuôi dưỡng đức tin. Những cuộc cử hành cầu thả có thể làm cho đức tin suy yếu. Thánh nhạc “*làm cho lời kinh phụng vụ của cộng đoàn Kitô hữu thêm linh động, nhiệt thành, ngõ hầu mọi người có thể ca tụng và cầu khẩn Thiên Chúa Ba Ngôi cách mạnh mẽ và hiệu nghiệm hơn.*”¹¹

⁵ 2 Sm 6,5

⁶ Mt 26,30; Mc 14,26

⁷ Ep 5,19

⁸ x. Cv 16,25

⁹ Gc 5,13

¹⁰ Cl 3,16; QCTQ số 39

¹¹ KLTN, số 31, x. 33

6. “Trong đời sống con người, các dấu chỉ và các biểu tượng chiếm một vị trí quan trọng. Con người, một hữu thể vừa thể xác vừa tinh thần, diễn tả và cảm nhận các thực tại tinh thần nhờ các dấu chỉ và các biểu tượng vật chất... Vì được Thiên Chúa tạo dựng, những thực tại khả giác này có thể trở thành phương tiện diễn tả hành động của Thiên Chúa, Đấng thánh hóa loài người, và diễn tả hành động của con người, những kẻ phụng thờ Thiên Chúa.”¹² Nguyên lý có tính bí tích này là niềm tin kiên định của Hội Thánh trong suốt dòng lịch sử. Trong phụng vụ, chúng ta sử dụng lời nói, cử chỉ, dấu hiệu và biểu tượng để loan báo sự hiện diện của Đức Kitô và lấy hành vi thờ phượng ngợi khen mà đáp lại sự hiện diện ấy.

7. Bài ca nguyên thủy của phụng vụ là bài ca vinh thắng trên tội lỗi và cái chết. Đó là bài ca của các thánh nhân đang đứng trên “*biển trong vắt... họ cảm những cây đàn của Thiên Chúa và hát bài ca của ông Môsê, tôi tớ Thiên Chúa, và bài ca của Con Chiên.*”¹³ “*Ca hát mang tính phụng vụ đã ra đời giữa sự căng thẳng của lịch sử cao cả này. Đối với dân Israel, biển đỏ cứu độ tại Biển Đỏ luôn luôn là lý do chính để ca ngợi Thiên Chúa, là đề tài nền tảng của các bài ca mà Israel hát lên trước Nhan Thiên Chúa. Đối với các Kitô hữu, Phục Sinh của Đức Kitô là một cuộc Xuất Hành đích thực... Bài ca mới cuối cùng được ngâm nga...*”¹⁴

8. Dĩ nhiên, bài thánh ca Vượt Qua không ngừng nghỉ khi cử hành phụng vụ chấm dứt. Đức Kitô mà chúng ta ca ngợi vẫn ở lại với chúng ta và hướng dẫn chúng ta bước qua những cánh cửa thánh đường để đến

¹² GLCG, số 1146, 1148

¹³ Kh 15,3

¹⁴ Joseph Ratzinger, *Tinh Thần Phụng Vụ*, bản dịch của Lm Nguyễn Luật Khoa, OFM và Nữ tu Phạm Thị Huy, OP, Nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội, 2007, trang 150-151

với toàn thể thế giới, với những vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của thế giới ấy.¹⁵ Khi bắt đầu đời sống công khai, Chúa Giêsu đã chọn đọc những lời trong sách tiên tri Isaia, những lời này đã trở nên bài ca của Thân Thể Đức Kitô. *“Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Ngài đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.”*¹⁶

9. Vì vậy, bác ái, công bình và Tin Mừng được loan báo là hệ quả thông thường của cử hành phụng vụ. Được linh ứng đặc biệt bằng việc cùng nhau ca hát, Nhiệm thể của Ngôi Lời Nhập Thể lên đường gieo rắc Tin Mừng với sinh lực tràn trề và niềm yêu mến thiết tha. Bằng cách này Hội Thánh dẫn đưa mọi người *“đến với đức tin, tự do và bình an của Chúa Kitô nhờ gương mẫu đời sống, lời giảng dạy, các Bí Tích và những phương tiện ban ân sủng khác. Nhờ đó họ thấy con đường tự do và vững chắc để tham dự trọn vẹn mầu nhiệm Chúa Kitô.”*¹⁷

I. HỘI THÁNH THAM GIA

10. Mẹ Hiền Hội Thánh đã khẳng định rõ vai trò của toàn thể cộng đoàn phụng vụ trong việc thờ phượng Thiên Chúa (giám mục, linh mục, phó tế, người giúp lễ, người đọc sách thánh, ca trưởng, ca đoàn, người xướng thánh vịnh, các tác viên ngoại thường trao Mình Thánh Chúa, và cộng đoàn). Nhờ ơn thánh, cộng đoàn phụng vụ được tham dự vào đời sống của Thiên Chúa Ba Ngôi. Chính Ba Ngôi cũng là sự hiệp thông yêu thương. Bằng

¹⁵ x. HCMV, số 1

¹⁶ Lc 4,18; x. Is 61,1-2

¹⁷ SLTG, số 5

một cách thể hoàn hảo, dù chia sẻ cho nhau trọn vẹn hiện hữu của mình, nhưng từng Ngôi của Thiên Chúa Ba Ngôi vẫn hiện hữu nguyên vẹn. Phần chúng ta, *“tuy nhiều nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Kitô, mỗi người liên đới với những người khác như những bộ phận của một thân thể.”*¹⁸ Hội Thánh khuyến khích mọi thành phần trong cộng đoàn phụng vụ đón nhận hồng ân linh thiêng này và tham dự một cách trọn vẹn *“tùy vào phẩm trật, phận vụ, và công tác khi tham dự.”*¹⁹

11. Trong cộng đoàn được quy tụ, vai trò của cộng đồng các tín hữu đặc biệt quan trọng. *“Cần phải hết sức quan tâm đến việc tham dự trọn vẹn và tích cực của toàn thể dân Chúa: bởi Phụng Vụ là nguồn mạch trước tiên và thiết yếu, nơi đây các tín hữu kín múc lấy tinh thần Kitô hữu đích thực.”*²⁰

12. *“Các tín hữu chu toàn nhiệm vụ phụng vụ của mình bằng việc tham gia tích cực. Trước hết phải tham gia từ nội tâm nghĩa là các tín hữu phải kết hợp lòng trí mình với điều họ đọc hay nghe, và cộng tác với ơn trên ban xuống.”*²¹ Ngay cả khi lắng nghe những bài đọc và những kinh nguyện, hoặc nghe ca đoàn hát, cộng đoàn vẫn tiếp tục tham dự một cách tích cực khi họ *“biết kết hợp lòng trí họ với những gì thừa tác viên hay ca đoàn hát, để khi nghe, họ nâng tâm hồn lên cùng Chúa.”*²² Ở những nơi mà nền văn hóa không có thói quen suy niệm trong thinh lặng thì con người rất khó lĩnh hội nghệ thuật lắng nghe bằng nội tâm. Như thế, ta thấy được rằng phụng vụ tuy phải

¹⁸ Rm 12,5-6

¹⁹ HCPV, số 26

²⁰ HCPV, số 14

²¹ HTÂN, số 15

²² HTÂN, số 15

luôn hội nhập văn hóa cách thích đáng, nhưng cũng phải biết giúp văn hóa thấm nhuần Kitô giáo.²³

13. Để phát huy việc tham gia tích cực, phải khuyến khích dân chúng tham gia vào những lời tung hô, những câu đối đáp, những bài thánh vịnh và cả những động tác hoặc cử chỉ bên ngoài. Cũng cần phải có những phút thỉnh lặng thánh.²⁴ Sự tham dự vào việc tôn vinh ấy, để đạt tới mức tốt đẹp, hệ tại ở tâm hồn chúng ta muốn cùng hát lên biểu lộ lòng yêu mến Chúa hơn là ở khả năng diễn xướng. Việc tham dự phụng vụ thánh vừa diễn tả vừa tăng cường đức tin trong chúng ta.

14. Riêng tại Việt Nam, nhờ ngôn ngữ có dấu giọng²⁵, từ lúc đầu khi mới được loan báo Tin Mừng, các cộng đoàn tín hữu tiên khởi đã đọc kinh lễ, đọc sách đạo theo những cung nhạc khác nhau, dần dà lan tỏa và biến hóa từ địa phận này sang địa phận khác, tạo thành một kho tàng giàu có về các cung kinh, cung sách.²⁶ Đây là một lợi thế lớn giúp chúng ta có thể chọn lọc để dùng trong các cung chủ tế cũng như trong các lời đối đáp, tung hô như chúng ta đã thường dùng. Ngoài ra, còn có thể nghiên cứu các cung kinh, cung sách, và cả các bài ca vãn, để sáng tạo ra các cung điệu khác cho việc ngâm tụng các Thánh vịnh

²³ ĐGH Gioan Phaolô II, Huấn từ cho các giám mục liên giáo tỉnh Tây Bắc thuộc Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, ngày 9 tháng 10 năm 1998.

²⁴ x. HCPV, số 30

²⁵ Người ngoại quốc nghe người Việt Nam nói đã như hát rồi, huống hồ khi đọc Kinh, đọc Sách thì lại càng du dương trôi chảy như các loại ngâm tụng (cantillation) dùng trong Bình ca La-tinh trước đây.

²⁶ x. Lm Gioan Nguyễn Văn Minh, “Thử tìm một hướng đi cho cung điệu phụng vụ Việt Nam,” *Phụng Vụ* số 01, tháng 12-1970, tr. 152; x. Ca Kinh Sách trong *Hương Trâm* năm 1998; x. Lm Xuân Thảo, “Xử lý thanh điệu như thế nào trong ngâm tụng, ca hát?” trong *Hát Lên Mừng Chúa*, số 48-54.

trong Các giờ kinh phụng vụ, hoặc các câu xướng trong các thánh vịnh đáp ca.

15. Việc tham dự vào phụng vụ đòi hỏi nhiều cố gắng. Đôi khi giọng hát không tương ứng với những xác tín trong lòng. Lại có lúc chúng ta chia trí hoặc bận tâm vì những lo toan trần thế. Thế nhưng, Chúa Kitô vẫn luôn mời gọi chúng ta hòa nhập vào lời ca tiếng hát, vượt lên trên những mối bận tâm, và hiến dâng trọn vẹn con người chúng ta cho bài thánh ca Hiến Tế Vượt Qua của Người để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi.

II. HỘI THÁNH CẦU NGUYỆN

16. Hội Thánh luôn cầu nguyện qua các tác viên và cộng đoàn, và có nhiều hình thức cầu nguyện khác nhau trong đời sống của Hội Thánh. Thánh nhạc đích thực nâng đỡ lời cầu nguyện của Hội Thánh bằng cách làm phong phú thêm những yếu tố của lời cầu nguyện ấy. Phần dưới đây nói đến thành phần nhân sự chủ yếu và những yếu tố chính hướng dẫn sự phát triển cũng như việc sử dụng thánh nhạc trong phụng vụ.

A. Giám mục

17. Với tư cách là “*người phân phát chính các mầu nhiệm của Thiên Chúa trong Hội Thánh địa phương được trao phó cho mình,*”²⁷ giám mục giáo phận đặc biệt lưu tâm cổ vũ vẻ cao quý của các cử hành phụng vụ, “*vẻ mỹ quan của các nơi thánh, của âm nhạc và của nghệ thuật.*”²⁸ Để thi hành chức vụ này, ngài nêu gương sáng khi cử hành phụng vụ, khuyến khích tham gia ca hát, quan

²⁷ QCTQ, số 22

²⁸ QCTQ, số 22

tâm đến âm nhạc phụng vụ trong các giáo xứ và trong các cộng đoàn thuộc về giáo phận của ngài, nhất là nơi nhà thờ chính tòa, không ngừng cố vũ việc dạy dỗ và huấn luyện âm nhạc phụng vụ cho các giáo sĩ, tu sĩ, chủng sinh và các nhạc sĩ.

18. Trong vai trò này, giám mục được đội ngũ trong ban phụng tự hoặc ban thánh nhạc của giáo phận trợ giúp. Các ban này là *“nguồn đóng góp rất có giá trị, để làm cho nền thánh nhạc trong giáo phận tiến triển hòa nhịp với nền mục vụ về phụng vụ.”*²⁹

B. Linh mục

19. Linh mục có trách nhiệm cố vũ âm nhạc phụng vụ trong các cộng đoàn được giao phó cho mình. Vị linh mục chủ sự có ảnh hưởng nhiều nhất đến cộng đoàn phụng vụ, ngài *“cầu nguyện nhân danh Hội Thánh và cộng đoàn được quy tụ.”*³⁰ *“Khi cử hành Thánh lễ,... ngài phải phục vụ Thiên Chúa và giáo dân cách trang nghiêm và khiêm tốn, trong cách cử hành và đọc lời Chúa, ngài còn phải lo cho giáo dân cảm thấy sự hiện diện sống động của Đức Kitô.”*³¹

20. Không bao giờ quá lời khi nhấn mạnh tầm quan trọng của việc linh mục tham gia tích cực vào phụng vụ, nhất là bằng lời ca tiếng hát. Linh mục hát những lời nguyện dành cho chủ sự và những phần đối đáp (giữa linh mục và cộng đoàn) trong phụng vụ tùy theo khả năng của ngài.³² Khi hát chung với cộng đoàn, linh mục nêu gương khuyến khích cộng đoàn đem lời ca tiếng hát

²⁹ HTÂN, số 68

³⁰ QCTQ, số 33

³¹ QCTQ, số 93

³² x. QCTQ, số 40

tham gia vào phụng vụ. “*Nhưng..., nếu linh mục hay thừa tác viên không thể hát đúng, thì vị đó có thể đọc mà không hát những bài phải hát, nếu bài ấy quá khó, nhưng phải đọc lớn tiếng và rõ ràng. Tuy nhiên, linh mục hay thừa tác viên không được đọc thay vì hát chỉ vì muốn tiện cho mình.*”³³

21. Các cơ sở đào tạo linh mục, như đại chủng viện, nên huấn luyện cho các linh mục tương lai hát được đến mức tự tin và biết hát những phần dành riêng cho linh mục trong Thánh lễ.

22. Linh mục hát với cộng đoàn những phần chung cho cả cộng đoàn (câu tung hô, điệp xướng, thánh vịnh và những bài ca phụng vụ). Tuy nhiên, linh mục không hát chung với cộng đoàn câu Tung hô tưởng niệm (*sau khi truyền phép*) hay lời đáp AMEN long trọng (*sau Vinh tụng ca kết thúc Kinh nguyện Thánh Thể*). Ngài nên lưu tâm đến ca xướng viên và người hát Thánh vịnh khi họ hướng dẫn cộng đoàn ca hát. Để khuyến khích cộng đoàn hát chung, linh mục và ca xướng viên không nên để tiếng của mình lấn át tiếng cộng đoàn, cũng không nên hát câu thưa của cộng đoàn trong phần đối đáp.³⁴

C. Phó tế

23. Sau linh mục, thầy phó tế chiếm địa vị cao nhất trong số những người giúp vào việc cử hành Thánh lễ,

³³ HTÂN, số 8

³⁴ Trong khi cộng đoàn hát, linh mục nên đứng xa microphone, hoặc, nếu sử dụng microphone không dây (wireless microphone), ngài nên tắt đi.

thầy nên nêu gương bằng cách tích cực tham gia vào việc ca hát của cộng đoàn.³⁵

24. Tùy theo khả năng, các phó tế cần được huấn luyện để biết hát những phần dành cho các thầy trong phụng vụ. Các phó tế phải được tập luyện những câu đối đáp giữa phó tế và cộng đoàn, như những câu đối đáp khi công bố Tin Mừng và khi giải tán cộng đoàn. Các thầy cũng nên tập cho biết hát những lời mời gọi khác nhau trong các nghi thức, bài *Exsultet*, mẫu Thống hối thứ ba,³⁶ Lời nguyện tín hữu (Lời nguyện chung). Đối với các phó tế có khả năng, nên huấn luyện cho họ biết hát công bố Tin Mừng trong các dịp lễ trọng. Chương trình đào tạo phải có những môn học quan trọng và bắt buộc về thánh nhạc trong phụng vụ.

D. Cộng đoàn phụng vụ

25. *“Trong khi cử hành Thánh Lễ, các tín hữu hợp thành dân thánh, dân thuộc về Thiên Chúa, dân hoàng tộc chuyên lo tế tự để tạ ơn Thiên Chúa, dâng lên Ngài lễ phẩm tinh tuyền không những nhờ tay vị tư tế, nhưng còn cùng với ngài, và để học cho biết dâng chính mình nữa.”*³⁷ Đây là nền tảng để các tín hữu “tham dự trọn vẹn, tích cực và có ý thức”. Chính tính chất căn bản của phụng vụ đòi hỏi sự tham dự như thế.³⁸

26. Bởi vì cộng đoàn phụng vụ khi được quy tụ sẽ làm thành một thân thể, nên mỗi một thành viên phải tránh *“mọi hình thức sống cá nhân và riêng rẽ, họ phải nhớ*

³⁵ QCTQ, số 94

³⁶ x. Nghi thức Thánh lễ, tr.13

³⁷ QCTQ, số 95

³⁸ x. HCPV, số 14

rằng họ chỉ có một Cha trên trời và như vậy mọi người đều là anh chị em với nhau.”³⁹

27. Ca hát là một trong những cách thể hàng đầu giúp cộng đoàn tín hữu tham gia cách tích cực vào phụng vụ. Là mục tử, các vị đứng đầu cộng đoàn, nhất là cha chính xứ, có nhiệm vụ khuyến khích giáo dân “*tham gia vào những lời tung hô, những câu đối đáp, những bài thánh vịnh, tiền xướng và thánh ca...*”⁴⁰ Huấn luyện việc ca hát cho cộng đoàn phải là mối quan tâm liên tục để giúp mọi người tham dự cách trọn vẹn, tích cực và có ý thức.

28. Để toàn thể dân thánh đều lên tiếng hát, âm nhạc phải hợp với khả năng của họ. Một số cộng đoàn linh hội rất nhanh và muốn thay đổi nhiều thể loại để hát. Một số cộng đoàn khác cảm thấy thoải mái hơn với một số bài hát cố định, để khi hát thì hát dễ dàng. Một tuyển tập những bài ca phụng vụ quen thuộc với nội dung thần học phong phú có thể giúp cộng đoàn đào sâu đức tin nhờ hát đi hát lại đến thuộc lòng. Phải biết thẩm định về mục vụ để thích ứng với mọi trường hợp.

E. Tác viên thánh nhạc

Ca đoàn

29. Công đồng Vaticanô II nhấn mạnh rằng phải luôn cổ vũ các ca đoàn, đồng thời bảo đảm sao cho “*tất cả cộng đoàn tín hữu đều có thể tích cực tham dự với những phần dành riêng cho họ...*”⁴¹ Ca đoàn không được phép giảm thiểu việc tham gia ca hát của cộng đoàn tín hữu.

³⁹ QCTQ, số 95

⁴⁰ HCPV, số 30

⁴¹ HCPV, số 114

Thông thường, cộng đoàn hát những giai điệu chỉ có một bè vốn dĩ thích hợp với việc hát cộng đồng không cần phải tập dượt. Hát cộng đồng là ưu tiên trong phụng vụ. Trái lại, ca đoàn bao gồm những người được chọn ra từ cộng đoàn, vừa có khả năng âm nhạc cần thiết vừa biết hy sinh tập dượt theo thời khóa biểu cố định và sẵn sàng có mặt trong những cử hành phụng vụ. Vì vậy, họ có thể làm cho việc cử hành phụng vụ thêm phong phú bằng cách đóng góp những yếu tố âm nhạc mà khả năng của cộng đoàn chưa vươn tới được.

30. Ca đoàn phục vụ bằng nhiều cách khác nhau. Việc phục vụ quan trọng của ca đoàn trong Thánh lễ là chia hai bè hát đối đáp với nhau hoặc với cộng đoàn. Nhiều phần trong Thánh lễ có tính đối đáp, như Kinh *Thương xót* và Kinh *Lạy Chiên Thiên Chúa*. Rõ ràng Hội Thánh muốn những phần này được hát theo cung cách đối đáp. Những phần khác của Thánh lễ cũng có thể được hát bằng cách ca đoàn tự đối đáp hoặc ca đoàn đối đáp với cộng đoàn, nhất là Kinh *Vinh danh*, Kinh *Tin kính*, và ba bài ca: Ca nhập lễ, Ca tiến lễ và Ca hiệp lễ. Cách hát này thường như sau: cộng đoàn hát điệp khúc, ca đoàn hát câu riêng (phiên khúc). Ca đoàn cũng có thể hát thêm bè hòa âm để làm phong phú tiếng hát của cộng đoàn.

31. Có khi ca đoàn hát riêng một mình. Trong kho tàng thánh nhạc, ca đoàn có thể chọn ra những tác phẩm do các nhạc sĩ thuộc nhiều thời kỳ khác nhau sáng tác theo nhiều phong cách âm nhạc khác nhau. Cũng có thể chọn những bài diễn tả đức tin của nhiều nền văn hóa khác nhau vốn là nét đa dạng phong phú của Hội Thánh. Những lúc thích hợp cho ca đoàn hát riêng là: bài ca trước Ca nhập lễ, Ca hiệp lễ⁴². Phần hát riêng của ca đoàn phải luôn hợp với

⁴² x. Âm nhạc và Cấu trúc Thánh lễ, trong tài liệu này, tr. 52, số 126

phụng vụ; hoặc hát bản văn phụng vụ của đúng ngày lễ, hoặc hát bài có chủ đề sát với phụng vụ của ngày hôm ấy.

32. Khi không hát riêng, ca đoàn cùng hát với cộng đoàn. Trong trường hợp này vai trò của ca đoàn không phải là hướng dẫn cộng đoàn hát, nhưng là cùng hát với cộng đoàn đang tự hát hoặc đang hát nương theo tiếng đàn.

33. Như mọi người khác đang góp phần việc của mình vào phụng vụ, các thành viên ca đoàn hãy phục vụ với đức tin sáng ngời, và hãy tham dự trọn vẹn cử hành phụng vụ, nhìn nhận mình là đội ngũ giúp việc trong phụng vụ và là thành viên của cộng đoàn được Chúa Kitô quy tụ.

34. Các thành viên ca đoàn hoặc ban hát có thể mặc đồng phục riêng, nhưng đồng phục phải luôn sạch sẽ, nghiêm chỉnh và nhã nhặn đúng mực. Có thể dùng áo Al-ba. Áo súp-li (*áo xếp nếp*) mặc bên ngoài áo su-tan (*áo dòng*) là của giáo sĩ, không nên dùng làm đồng phục ca đoàn.

Ca trưởng thánh nhạc

35. Ở Việt Nam, ca trưởng có một vai trò rất đặc biệt không chỉ với ca đoàn mà cả cộng đoàn phụng vụ. Ca trưởng là người điều khiển việc thể hiện âm nhạc trong phụng vụ nên có trách nhiệm lớn hơn, từ phần huấn luyện chuyên môn cho ca viên, đến phần chọn bài cho phù hợp với tiêu chuẩn của thánh nhạc, dọn bài để tập hát cho ca đoàn và cộng đoàn, cuối cùng là điều khiển cộng đoàn hoặc ca đoàn trong cử hành phụng vụ (ví dụ: Thánh lễ). Ngoài ra còn phải phối hợp chặt chẽ với các người lo các phần việc khác, như QCTQ số 111 đòi hỏi: “*Tất cả những người có nhiệm vụ, hoặc về nghi thức, hoặc về mục vụ và âm nhạc, phải đồng tâm nhất trí với nhau để chuẩn bị cách thiết thực cho cuộc cử hành phụng vụ, dưới sự điều*

khiến của vị quản thủ thánh đường. Cũng phải nghe ý kiến các tín hữu trong những gì trực tiếp liên quan đến họ.”

36. Để được gọi là CA TRƯỞNG THÁNH NHẠC, ca trưởng cần học biết về phụng vụ; hiểu biết cận kề và áp dụng cách sáng tạo những hướng dẫn (Hiển chế về phụng vụ thánh, các Thông điệp, các Huấn thị, v.v...) của Giáo Hội về âm nhạc phụng vụ, thông thạo khả năng chuyên môn như nhạc lý, ký xướng âm, hòa âm, điều khiển hợp xướng, đệm đàn cơ bản (organ hoặc piano).

Người xướng thánh vịnh

37. Người xướng thánh vịnh là người đọc hoặc hát câu xướng Đáp ca sau Bài đọc I và giúp cộng đoàn hát hoặc đọc câu đáp. Khi cần thiết, người xướng thánh vịnh cũng có thể xướng Tung hô Tin Mừng cho cộng đoàn hát theo hoặc đọc hay hát câu Tung hô trước Tin Mừng. Mặc dầu phân vụ đọc hay hát câu Tung hô này phân biệt với vai trò của người hát thánh vịnh, nhưng đôi khi cả hai nhiệm vụ này đều được ủy thác cho cùng một người.

38. Những ai được giao cho nhiệm vụ xướng (hoặc hát) thánh vịnh cần phải *“biết ca hát, có khả năng phát âm và đọc cho đúng.”*⁴³ Là người công bố Lời Chúa, người xướng thánh vịnh cần có khả năng xướng (*hát hoặc đọc*) thánh vịnh một cách rõ ràng, tự tin, và truyền cảm đối với bản văn, bản nhạc và những người đang lắng nghe.

39. Người xướng thánh vịnh hát những câu xướng của Thánh vịnh đáp ca tại giảng đài.⁴⁴ Người xướng thánh vịnh cũng nên mặc áo Al-ba hoặc áo đồng phục ca đoàn, nhưng phải luôn sạch sẽ, chỉnh tề và bằng thứ vải nhã nhặn.

⁴³ QCTQ, số 102

⁴⁴ x. Verbum Domini, số 68-69

Ca xướng viên

40. Ca xướng viên vừa là người hát vừa là người hướng dẫn cộng đoàn hát. Nhất là khi không có ca đoàn, ca xướng viên có thể hát đối đáp với cộng đoàn. Thí dụ, ca xướng viên có thể bắt hát *Kinh Xin Chúa Thương Xót*, *Lời mời gọi theo mẫu thứ ba* của nghi thức thông hối, *Kinh Vinh Danh* và *Alleluia*, giúp cộng đoàn hát những câu tung hô ngắn khi kết thúc các bài đọc, hát câu *Tung hô trước Tin Mừng*, hát *Ý nguyện* trong *Lời nguyện chung*, hát *Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa*. Ca xướng viên cũng có thể hát những câu xướng trong Thánh vịnh đáp ca, Ca nhập lễ, khi Chuẩn bị lễ vật, và khi Rước lễ.

41. Là người hướng dẫn cộng đoàn hát, ca xướng viên nên tham gia ca hát với toàn thể cộng đoàn. Để điều khiển việc ca hát của cộng đoàn phụng vụ, ca xướng viên không được để giọng hát của mình lấn át cộng đoàn. Lúc chuyển nhạc hay chuyển đoạn bài hát, ca xướng viên có thể hát lớn hơn để khơi dậy và dẫn dắt cộng đoàn ca hát khi tiếng hát của họ yếu ớt. Tuy nhiên, khi cộng đoàn đã cất cao tiếng hát, thì ca xướng viên phải biết cách giảm bớt âm lượng giọng hát của mình cho phù hợp. Nhiều lúc, có thể sử dụng một cử chỉ nhã nhặn mời gọi cộng đoàn tham gia ca hát và ra hiệu khởi tấu thật rõ ràng cho cộng đoàn bắt đầu, nhưng chỉ sử dụng cử chỉ cách dè dặt và khi thật cần thiết.

42. Khi hướng dẫn cộng đoàn, ca xướng viên nên đứng ở vị trí để mọi người nhìn thấy, nhưng không làm cho họ mất tập trung vào các hành vi phụng vụ đang diễn ra. Tuy nhiên, khi cộng đoàn đang hát những câu đối đáp hay những câu tung hô hoặc những bài ca quá quen thuộc rồi mà trong đó không có những câu hát dành riêng cho ca xướng viên, thì ca xướng viên nên lánh mặt đi.

43. Ca xướng viên thi hành tác vụ của mình tại một vị trí thuận tiện nhưng không phải ở tại giảng đài. Ca xướng viên cũng nên mặc áo Al-ba hoặc áo đồng phục ca đoàn, nhưng phải luôn sạch sẽ, chỉnh tề và bằng thứ vải nhã nhặn.

Nhạc công

44. Nhạc công đại phong cầm, nhạc công các nhạc cụ khác và nhạc công của ban nhạc có nhiệm vụ trước tiên là dẫn và nâng đỡ tiếng hát của cộng đoàn, ca đoàn và người xướng thánh vịnh. Vì thế, không được để tiếng nhạc lấn át tiếng hát, không đệm đàn khi chủ tế đang đọc hay hát.

45. Do có nhiều âm sắc khác nhau và có nhiều khả năng biểu đạt, đại phong cầm và ban nhạc làm cho tiếng hát của cộng đoàn thêm phần phong phú và hoa mỹ hơn, nhất là khi có sự góp mặt của kỹ thuật hòa âm.

46. Nếu có được các nhạc công tài giỏi và được đào tạo đầy đủ, nên khuyến khích họ tiếp tục truyền thống ứng tấu trong phụng vụ. Có những giây phút cần đến tiếng nhạc ứng tấu, ví dụ khi cộng đoàn đã hát xong mà nghi tiết phụng vụ chưa hoàn tất. Nghệ thuật ứng tấu đòi hỏi nhạc công phải có khả năng đặc biệt và được huấn luyện ở trường lớp. Tiếng nhạc ứng tấu không phải chỉ nhằm mục đích lấp đầy khoảng trống chờ đợi. Nếu không thể ứng tấu cho xứng hợp, nhạc công nên diễn tấu những bản đàn in sẵn, từ dễ đến khó, trong các tập nhạc có giá trị.

47. Có những thời điểm đại phong cầm hoặc các nhạc cụ khác được phép diễn tấu riêng, như dạo nhạc mở đầu trước khi Nhập lễ, đệm nhạc cho toàn bộ phần Chuẩn bị lễ vật, tấu nhạc khi kết lễ thay thế bài hát Kết lễ, hoặc diễn nhạc kết sau khi bài hát đã được hát xong,

trong những mùa phụng vụ và những ngày lễ cho phép đạo đàn.⁴⁵

Người phụ trách chung về âm nhạc

48. Ngày nay mỗi giáo phận, giáo xứ nên có người phụ trách chung về thánh nhạc. Vị này sẽ cộng tác với giám mục hoặc cha xứ để kiểm tra chương trình hát, phối hợp và đôn đốc các anh chị em thực hiện chương trình đã đề ra về thánh nhạc trong giáo phận, giáo xứ. Vị phụ trách chung về thánh nhạc thúc đẩy cộng đoàn phụng vụ tham gia tích cực và linh động trong việc ca hát; đồng hành với các anh chị em có nhiệm vụ chuẩn bị những bài thánh ca sẽ được hát trong các cử hành phụng vụ; giúp cộng đoàn luôn đi đúng với truyền thống đức tin của Hội Thánh, diễn tả được truyền thống đức tin ấy một cách hiệu quả với sự nhạy cảm mục vụ.

49. Vì mỗi tác vụ đều bắt nguồn từ các bí tích khai tâm, là những bí tích làm cho Dân Thiên Chúa trở nên *“cộng đoàn các môn đệ được thiết lập do sứ vụ của Đức Kitô và vì sứ vụ ấy,”* nên người phụ trách chung về thánh nhạc có vai trò *“tìm ra chỗ đứng của mình trong sự hiệp thông của Hội Thánh và phục vụ sứ mệnh của Đức Kitô trong Chúa Thánh Thần.”*⁴⁶

50. Những người đặc trách thánh nhạc giáo phận, giáo xứ cũng như các tác viên giáo dân khác trong Hội Thánh đều thi hành vai trò của mình trong mối tương quan với các vị giáo sĩ và cộng đoàn tín hữu. Người đặc trách thánh nhạc giáo phận, giáo xứ là những cộng tác viên của các giám mục, linh mục. Các ngài thi hành tác vụ mục vụ của mình do bí tích Truyền chức thánh, là bí tích làm cho các

⁴⁵ x. số 102

⁴⁶ CVL, trang 17

ngài nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô là Đầu của Nhiệm Thể, và thánh hiến các ngài trong một vai trò đặc biệt và cần thiết cho sự hiệp thông của Hội Thánh.⁴⁷ Các tác viên giáo dân trong Hội Thánh đều là những thành phần tín hữu giáo dân “*chia sẻ vào chức vụ tế chung của mọi người đã chịu phép Rửa*” và “*được kêu gọi nên môn đệ Chúa.*”⁴⁸

F. Lãnh đạo và đào tạo

51. Trong cộng đoàn tín hữu, có những người được Chúa ban cho những khả năng đặc biệt về âm nhạc, họ cần được Hội Thánh quan tâm để giúp họ tích cực phát triển tài năng phục vụ thánh nhạc.

52. Người hoạt động thánh nhạc trước hết là các môn đệ của Chúa, sau đó mới là người thi hành sứ vụ âm nhạc. Được liên kết với Đức Kitô nhờ các bí tích khai tâm, những người hoạt động thánh nhạc thuộc về cộng đoàn những tín hữu đã được rửa tội; vì thế tiên vàn họ là những người thờ phượng. Cũng như các thành viên khác đã được rửa tội trong cộng đoàn, những người hoạt động thánh nhạc cần phải lắng nghe Tin Mừng, cảm nghiệm sự hoán cải, tuyên xưng đức tin vào Chúa Kitô, và dâng lời ngợi khen Thiên Chúa. Vì vậy, những người hoạt động thánh nhạc phục vụ Hội Thánh cầu nguyện không hẳn là những người làm thuê hay những tình nguyện viên. Họ là những người thi hành sứ vụ chia sẻ đức tin, phục vụ cộng đoàn và diễn tả tâm tình mến Chúa yêu người bằng âm nhạc.

53. Những người phụ trách âm nhạc – chuyên nghiệp hay tình nguyện, toàn thời gian hay bán thời gian, ca

⁴⁷ CVL, tr 21 tt; GLCG, số 1581

⁴⁸ CVL, tr 25

trưởng hay những người thuộc ca đoàn, ca xướng viên hay những người đệm đàn và trình tấu các nhạc cụ – đều thi hành tác vụ đích thực trong phụng vụ.⁴⁹

Người nhạc sĩ làm mục vụ cần phải được đào tạo thích hợp dựa trên ơn gọi của họ qua bí tích Rửa tội để trở thành người môn đệ Chúa. Chương trình huấn luyện sẽ giúp họ yêu mến và hiểu biết Thánh Kinh, giáo huấn của Hội Thánh, phụng vụ và âm nhạc. Đồng thời, họ cũng được trang bị những kỹ năng chuyên môn về âm nhạc, phụng vụ, và mục vụ để tận tình phục vụ Hội Thánh khi cử hành phụng vụ.

54. Việc chuẩn bị cho sứ vụ phụ trách thánh nhạc bao gồm đào luyện về nhân bản, tinh thần, tri thức và mục vụ cách xứng hợp. Các giám mục, các cha xứ nên tạo điều kiện thuận lợi cho những ai phụ trách thánh nhạc tham dự các khóa đào tạo dành riêng cho tác vụ của họ. Những khóa này vẫn thường hay được mở ở các giáo phận, ở các trung tâm mục vụ giáo phận do các ban thánh nhạc hay các trường nhạc đảm nhận. Giáo xứ và giáo phận cần phải lo liệu trợ giúp họ về tài chính cần thiết để đảm bảo khi được học đến nơi đến chốn họ sẽ là những người lãnh đạo thành thạo trong lĩnh vực thánh nhạc.

55. Mọi người cần phải nhận biết công việc của những người phụ trách mục vụ thánh nhạc là công việc quý giá và không thể thiếu được trong toàn bộ các việc mục vụ của giáo xứ và giáo phận. Vì thế, Đức giám mục, cha xứ, hội đồng mục vụ giáo xứ nên lưu tâm chăm sóc và bồi dưỡng họ đúng mực, bằng những cách thức đầy ngộ khác nhau để nói lên rằng công việc họ làm thật cao quý.

⁴⁹ x. HCPV, số 29

56. Các tác viên thánh nhạc cần được hưởng nhận những nguồn tài chính xứng hợp để thi hành chức năng phục vụ thánh nhạc của mình một cách chuyên nghiệp.

G. Tiếng La-tinh trong phụng vụ

57. Hội Thánh (từ sau Công đồng Vaticanô II) cho phép sử dụng tiếng bản xứ trong các cử hành phụng vụ, nhờ vậy giáo dân tham dự “*am hiểu đầy đủ hơn màu nhiệm được cử hành.*”⁵⁰ Tuy nhiên, phải quan tâm cố vũ vai trò của tiếng La-tinh trong phụng vụ, nhất là trong việc ca hát. Các linh mục chính xứ phải dự liệu sao “*để các Kitô hữu cũng có thể đọc chung hoặc cùng hát chung ngay cả bằng tiếng La-tinh, các phần thường lễ dành cho họ.*”⁵¹ Các tín hữu cần phải hát được những phần trong Nghi thức Thánh lễ dành cho họ, tối thiểu là phải hát được những giai điệu đơn sơ.

58. Trong các cuộc quy tụ mang tính quốc tế và đa văn hóa gồm nhiều nhóm người khác nhau về ngôn ngữ, thật thích hợp để cử hành phụng vụ bằng tiếng La-tinh, ngoại trừ các bài đọc, bài giảng và lời nguyện chung. Thêm vào đó, nên tuyển chọn những bài bình ca để hát trong những cuộc quy tụ như thế bất cứ khi nào có thể.

59. Để dễ dàng hát những bản văn bằng tiếng La-tinh, các ca viên hoặc người hát nên được huấn luyện phát âm đúng và hiểu biết ý nghĩa bản văn. Nên cố gắng ở mức tối đa và thích hợp để khuyến khích người hát và người phụ trách ca đoàn học hỏi thêm về tiếng La-tinh.

60. Bất cứ khi nào ngôn ngữ La-tinh gây ra những trở ngại cho những người hát, ngay cả khi họ đã được huấn luyện – thí dụ, trong việc phát âm, trong việc hiểu biết bản

⁵⁰ QCTQ, số 12

⁵¹ HCPV, số 54

văn, trong việc thể hiện cách tự tin một bài hát – thì khôn ngoan hơn cả hãy sử dụng ngôn ngữ bản địa trong phụng vụ.

61. Các chủng sinh phải “*được lãnh nhận sự chuẩn bị cần thiết để hiểu và để cử hành Thánh lễ bằng La ngữ, và cũng biết sử dụng các bản văn La ngữ và các bài bình ca.*”⁵²

62. Trong khi cổ vũ việc sử dụng tiếng La-tinh trong phụng vụ, các cha xứ phải luôn luôn “*dùng hình thức tham dự nào thích hợp hơn cả với khả năng của mỗi cộng đoàn.*”⁵³

III. ÂM NHẠC TRONG VIỆC THỜ PHƯỢNG CHÚA

A. Các loại âm nhạc khác nhau trong phụng vụ

Âm nhạc dành cho phụng vụ thánh

63. “*Thánh nhạc sẽ mang tính thánh thiêng hơn nếu liên kết chặt chẽ với hoạt động phụng vụ, hoặc để diễn đạt lời cầu nguyện cách dịu dàng hơn hay để cổ vũ sự đồng tâm, hoặc để tăng thêm tính cách long trọng cho các nghi lễ.*”⁵⁴ Sự thánh thiện này liên quan đến chiều kích *nghi thức* và *chiều kích thiêng liêng*, cả hai chiều kích này phải được xem xét trong bối cảnh *văn hóa*.

64. *Chiều kích nghi thức* của thánh nhạc liên quan đến những cách thức mà thánh nhạc “liên kết với hoạt động phụng vụ” để thánh nhạc hài hòa với cấu trúc phụng vụ và diễn tả được hình ảnh nghi thức. Thánh nhạc phải làm cho

⁵² x.HCPV, số 54

⁵³ HTÂN, số 47

⁵⁴ HCPV, số 112

nghi thức được tỏ lộ cùng với sự tham dự đích thực của cộng đoàn và các tác viên cộng đoàn, mà không làm lu mờ ngôn từ và hành vi phụng vụ.

65. *Chiều kích thiêng liêng* của thánh nhạc liên quan đến những phẩm chất nội tại của thánh nhạc khả dĩ làm cho việc cầu nguyện được sốt sắng hơn, cộng đoàn được hiệp nhất hơn, và nghi thức được trang trọng hơn. Thánh nhạc là thánh khi chuyển thông được sự thánh thiện của Thiên Chúa và giúp Dân thánh hiệp thông trọn vẹn hơn với Thiên Chúa và với nhau trong Đức Kitô.

66. *Bối cảnh văn hóa* là khung cảnh mà chiều kích nghi thức và chiều kích thiêng liêng được thể hiện. Nên xem xét những nhân tố như tuổi tác, di sản tinh thần, nền tảng văn hóa và sắc tộc của một cộng đoàn phụng vụ nhất định. Khi chọn lựa các bài hát để cộng đoàn có thể tham gia ca hát, cần phải tìm hiểu xem những cách thức nào cộng đoàn thấy là thích hợp nhất để họ hợp lòng hợp ý với hành động phụng vụ.

67. Với lòng biết ơn Đấng Tạo Thành đã ban cho loài người các thể loại âm nhạc đa dạng phong phú, Hội Thánh chỉ sử dụng thể loại âm nhạc nào có thể đáp ứng những đòi hỏi về phương diện nghi thức cũng như phương diện thiêng liêng của phụng vụ. Để phân định được phẩm chất thánh thiện của âm nhạc phụng vụ, các nhạc sĩ hoạt động trong lĩnh vực phụng vụ có được sự hướng dẫn từ kho tàng thánh nhạc của Hội Thánh, một thứ nhạc có giá trị rất đáng quý trọng mà các thế hệ đi trước đã thấy là thích hợp cho việc thờ phượng.⁵⁵ Các nghệ sĩ cũng nên nỗ lực cố vũ đối thoại hiệu quả giữa Hội Thánh và thế giới ngày nay.⁵⁶

⁵⁵ x. HCPV, số 112

⁵⁶ Hội Thánh cũng phải công nhận những hình thức nghệ thuật mới, thích hợp với thời đại chúng ta, tùy theo bản chất của từng dân tộc, từng địa phương. Cũng nên đem vào nơi phụng tự những hình thức

Nhạc bình ca (Ca điệu Grêgoriô)

68. “*Giáo Hội nhìn nhận bình ca là gia sản riêng của phụng vụ Rôma: vì thế, trong các hoạt động phụng vụ, bình ca phải giữ địa vị chính yếu giữa những loại hình thánh ca khác.*”⁵⁷ Bình ca là loại nhạc riêng của Hội Thánh. Bình ca là sự nối kết sống động với tổ tiên chúng ta trong đức tin, là âm nhạc truyền thống trong nghi lễ Rôma, là dấu chỉ hiệp thông với Hội Thánh hoàn vũ, là sự liên kết hiệp nhất các nền văn hóa, là phương thế cho các cộng đoàn khác biệt cùng nhau tham gia ca hát, và là lời mời gọi cùng tham gia suy niệm trong phụng vụ.

69. *Địa vị chính yếu* là danh hiệu đã được Công đồng Vaticanô II dành cho ca điệu Grêgoriô giữa “*những loại ca khác.*” Mỗi giám mục, linh mục, nhạc sĩ phụng vụ hãy quan tâm đặc biệt tới “*những loại ca khác này*”. Trong khi xem xét việc sử dụng kho tàng thánh ca, các vị mục tử và các nhạc sĩ, ca trưởng phải dự liệu rằng cộng đoàn có thể cùng ca hát khi cử hành phụng vụ. Cần phải nhạy bén với môi trường văn hóa và tinh thần của cộng đoàn, ngõ hầu xây dựng Hội Thánh hiệp nhất và bình an.

70. Công đồng Vaticanô II đã hướng dẫn rằng các tín hữu có thể cùng nhau hát những phần thường lễ bằng tiếng La-tinh.⁵⁸ Trong nhiều cộng đoàn phụng vụ ở Việt Nam hiện nay, các cha xứ và những vị phụ trách thánh nhạc bắt đầu thực hiện hướng dẫn này bằng cách giới thiệu dần những bài hát La-tinh cho cộng đồng và ngay cả cho những người trước đây chưa từng hát bình ca La-tinh. Với sự khôn ngoan, nhạy bén mục vụ và thời gian hợp lý

mới này, một khi với lối diễn tả thích nghi và phù hợp với phụng vụ, chúng giúp con người nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa. (HCMV, số 62).

⁵⁷ HCPV, số 116

⁵⁸ HCPV, số 54

cho tiến trình làm quen với hát bình ca, thì mọi nỗ lực về hát bình ca thật đáng hoan nghênh và hết sức cổ vũ.

71. Mỗi cộng đoàn phụng vụ, bao gồm mọi lứa tuổi và mọi sắc tộc, ít nhất phải biết hát Kinh *Kyrie*, *Gloria*, *Sanctus* và *Agnus Dei*. Cũng nên hát Kinh *Credo* và Kinh *Pater* với những cung điệu dễ hát.⁵⁹

72. “Cộng đoàn tín hữu nên hết sức tham gia hát phần riêng trong Thánh lễ (tức những phần được thay đổi theo từng ngày lễ như ca nhập lễ, đáp ca, Alleluia...), nhất là khi có những điệp khúc dễ hát, và những hình thức âm nhạc thích hợp.”⁶⁰ Khi cộng đoàn không hát được điệp xướng hoặc thánh thi, thì phần riêng trong Thánh lễ lấy từ sách *Graduale Romanum* có thể do ca đoàn hát. Khi ca đoàn hát tiếng La-tinh, nên cung cấp cho cộng đoàn bản dịch bằng tiếng bản xứ để tín hữu hiểu lời ca, hợp lòng hợp ý với những gì tác viên hay ca đoàn hát và dễ dàng nâng tâm hồn lên cùng Chúa.⁶¹

73. Có thể tìm thấy ca nhập lễ và ca hiệp lễ trong Sách lễ Rôma. Nếu muốn dặt nhạc bằng bản dịch Việt ngữ những đối ca và các thánh vịnh đã được chỉ định này, các nhạc sĩ sáng tác có thể rút từ sách *Graduale Romanum*, hoặc dùng trọn vẹn bản văn hoặc dùng những điệp khúc đã được rút ngắn dành cho cộng đoàn và ca đoàn.

74. Bình ca có được sức sống nhờ những bản văn thánh mà loại nhạc này diễn tả. Những ấn bản bình ca chính thức mới đây dùng cách ghi nốt nhạc đã được sửa lại nhắm đến tiết tấu tự nhiên của giọng nói, hơn là những nguyên tắc giai điệu phức tạp trước kia. Hội Thánh khuyến khích những người hát nên diễn tấu theo bản văn La-tinh.

⁵⁹ QCTQ, số 41

⁶⁰ HTÂN, số 33

⁶¹ HTÂN, số 15

75. Các Sách lễ Rôma dù bằng ngôn ngữ nào đi nữa, cũng có những bài ca bằng tiếng bản xứ cảm hứng từ thánh ca La-tinh, và những làn điệu khác nữa, dùng để hát đối đáp giữa tác viên và cộng đoàn. Vì sự hiệp nhất trong Hội Thánh, các nhạc sĩ sáng tác không nên tự ý chỉnh sửa những làn điệu này theo địa phương mình.

Nhạc sĩ sáng tác và âm nhạc ngày nay

76. Hội Thánh cần đến các nhạc sĩ, và các nhạc sĩ cần đến Hội Thánh. Trong mọi thời đại, Hội Thánh đều kêu gọi các nhạc sĩ sáng tác đưa ra những cách diễn đạt mới để làm phong phú kho tàng thánh nhạc. Ngày nay, Thiên Chúa vẫn tiếp tục thổi Thần Khí sáng tạo của Người để đưa giá trị cao quý vào các tác phẩm từ bàn tay và tâm trí của các nhạc sĩ. Theo dòng thời gian, các hình thức diễn đạt nhiều lên dần và rất đa dạng.

77. Hội Thánh đã giữ gìn và biểu dương những cách diễn đạt này trong nhiều thế kỷ. Trong thời chúng ta, Hội Thánh vẫn mong muốn mang đến những cái mới bên cạnh những cái cũ.⁶² Hội Thánh vui mừng thúc giục các nhạc sĩ và những người chuyên biên soạn lời ca sử dụng tài năng đặc biệt của mình hầu kho tàng nghệ thuật thánh nhạc của Hội Thánh có thể tiếp tục gia tăng.

78. Hội Thánh không ngừng tìm kiếm những cách thức mới để hát lên tâm tình yêu mến Thiên Chúa. Các hành động phụng vụ và kinh nguyện phụng vụ cho thấy được những hình thức diễn đạt nào sẽ tiếp tục phát triển bằng các sáng tác mới. Các nhạc sĩ nên tìm cảm hứng nơi Thánh Kinh, nhất là nơi các bản văn phụng vụ, để những tác phẩm của họ tuôn tràn từ chính phụng vụ. Ngoài ra, để hợp với phụng vụ, ca từ của bài hát không những phải

⁶² x. Mt 13,52

đúng giáo lý, mà còn phải nói lên được đức tin Công giáo. Vì thế, những bài hát trong phụng vụ không bao giờ được phép có những phát biểu sai lạc về đức tin. Nhạc sĩ sáng tác nào biết đặt mình vào trong bầu khí Kinh Thánh, phụng vụ và đức tin, thì đó là nhạc sĩ ý thức được hành trình lâu dài của Hội Thánh qua dòng lịch sử loài người, biết đắm mình trong cảm thức của Hội Thánh (*sensus Ecclesiae*), có khả năng nhận biết chân lý và dùng âm điệu diễn tả được chân lý của mầu nhiệm được cử hành trong phụng vụ. Thể loại âm nhạc không quan trọng, nhưng chính vẻ đẹp phụng vụ phát xuất trực tiếp từ chính mầu nhiệm và thông qua tài năng của người sáng tác được nổi bật lên khi Dân Chúa quy tụ ca hát.

79. Nhiều năm qua, ngay sau khi Công đồng Vaticanô II cải cách phụng vụ, đặc biệt cho phép sử dụng ngôn ngữ bản xứ, các nhạc sĩ và các nhà xuất bản đã hoạt động để cung cấp danh mục những bài thánh ca mới cho nền thánh nhạc Việt Nam. Trong những thập niên qua, nỗ lực này đã lớn mạnh và định hình một nền thánh nhạc tiếng Việt có giá trị tiếp tục phát triển, cho dù có nhiều bài thánh ca Việt Nam tiên khởi đã rơi vào quên lãng. Ngày nay, các nhạc sĩ sáng tác vẫn tiếp tục phục vụ Hội Thánh và được khích lệ tập trung đem hết khả năng và tài nghệ để sáng tác những tác phẩm thánh nhạc hoàn hảo bằng mọi thể loại âm nhạc, nhất là đem những đặc tính nhạc cổ truyền và dân tộc vào trong các sáng tác mới, hầu hình thành dần nền thánh nhạc đậm nét dân tộc Việt Nam.

80. Hội Thánh ước mong nền thánh ca ngày càng được phong phú hơn để phục vụ cộng đoàn được quy tụ. *“Đức tin của vô số các tín hữu đã được những giai điệu nuôi dưỡng, những giai điệu tuôn tràn từ trái tim của các tín hữu khác, và cũng được đưa vào phụng vụ hoặc được sử dụng như là một trợ giúp cho việc thờ phượng trang nghiêm. Trong ca hát, đức tin được cảm nghiệm như một*

*niềm vui sống động, một tình yêu thương, và lòng mong đợi phó thác vào sự can thiệp cứu độ của Thiên Chúa.”*⁶³

B. Các nhạc cụ

Giọng hát của con người

81. Con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa, nên trong các âm thanh mà con người có khả năng lãnh hội, thì giọng người là căn bản và ưu tiên nhất. Các nhạc cụ khác dùng trong phụng vụ chỉ bổ túc và hỗ trợ cho **giọng hát của con người**.

Các nhạc cụ

82. Trong tất cả nhạc cụ khác thích hợp cho việc thờ phượng thánh thì đại quản cầm (cũng gọi là đàn ống)⁶⁴ là *“nhạc cụ chính yếu xứng hợp,”*⁶⁵ vì nhạc cụ này có khả năng nâng đỡ cộng đoàn đồng đảo. Với tầm vóc to lớn, quản cầm đủ sức *“làm vang lên trọn vẹn cảm xúc của con người, từ niềm vui cho đến nỗi buồn, từ lời ca ngợi cho đến lời than van.”* Cũng thế, *“một cách nào đó, khả năng nhiều mặt của đại quản cầm nhắc chúng ta nhớ đến vẻ uy hùng và tráng lệ của Thiên Chúa.”*⁶⁶

83. Thêm vào khả năng lôi kéo và nâng đỡ cộng đoàn ca hát, âm thanh của tiếng đại quản cầm rất thích hợp để

⁶³ Gioan Phaolô II, Thư gửi các nghệ sĩ, 1999, số 12

⁶⁴ Nên phân biệt **organ** (pipe organ - đại phong cầm) với **electronic organ**, các organ điện tử hay đàn điện tử

⁶⁵ QCTQ, số 393

⁶⁶ ĐTC Bênêđictô, Diễn văn chào mừng dịp làm phép đại phong cầm mới tại Regensburg's Alte Kapelle, Regensburg, Germany (13-9-2006)

độc tấu thánh nhạc trong phụng vụ vào những thời điểm thuận tiện. Đại quần cầm cũng đóng một vai trò quan trọng xét về mặt loan báo Tin Mừng khi giúp Hội Thánh vươn tới cộng đoàn rộng lớn hơn ở những buổi hòa nhạc thánh, những sự kiện âm nhạc, những chương trình âm nhạc và văn hóa khác. Vì tất cả những lý do này, cũng như hướng đến tương lai phát triển, việc sắp đặt vị trí của đại quần cầm phải được tính đến ngay khi dự định xây dựng hoặc sửa chữa nhà thờ.

84. Tuy nhiên, ngay từ những ngày đi cùng với Hòm Bia Giao Ước, người ta còn nhận thấy có náo bạt, đàn hạc cầm, thập lục huyền cầm và kèn đồng kèm theo. Qua các thời kỳ, Dân Thiên Chúa đã sử dụng nhiều loại nhạc cụ khác nhau để ca hát ngợi khen Thiên Chúa.⁶⁷ Các nhạc cụ này đều phát xuất từ truyền thống và văn hóa của một dân tộc nhất định, làm phong phú các thể loại và hình thức âm nhạc với những sắc thái âm thanh khác nhau. Qua đó, các tín hữu của Đức Kitô tiếp tục nối kết tiếng hát của mình với bài ngợi ca hoàn hảo của Người trên Thập giá.

85. Nhiều loại nhạc cụ khác cũng làm phong phú việc cử hành phụng vụ, như là khí nhạc (sáo trúc, kèn, ...), đàn dây, các bộ gõ. Có thể dùng những nhạc cụ này *“tùy theo sự xét định và phê chuẩn của thẩm quyền địa phương, ... miễn là đã thích nghi hoặc có thể thích nghi để sử dụng trong các việc thánh thiêng, xứng đáng với vẻ tôn nghiêm của thánh đường và thực sự góp phần nâng cao tâm hồn các tín hữu.”*⁶⁸

⁶⁷ 1 Sb 15, 20-21

⁶⁸ HCPV, số 120; QCTQ, số 393

Nhạc đơn tấu/hòa tấu

86. Mặc dầu các nhạc cụ được dùng trong phụng vụ Kitô giáo trước tiên là để hướng dẫn và nâng đỡ tiếng hát của cộng đoàn, ca đoàn, người xướng thánh vịnh, và ca xướng viên, nhưng khi thuận tiện, người ta cũng có thể trình tấu chỉ bằng các nhạc cụ (*nhạc đơn tấu/hòa tấu*). Khi cộng đoàn quy tụ lại, nhạc hòa tấu, bằng hình thức khai tấu (*prélude*), có thể giúp họ chuẩn bị cử hành phụng vụ. Nhạc hòa tấu cũng giúp nâng cao cảm xúc trong tâm hồn con người qua những đoạn nhạc được trình tấu trong phụng vụ và những khúc dạo cuối sau khi cử hành phụng vụ. Các nhạc công phải luôn luôn nhớ rằng phụng vụ còn dành ra những thời khắc tĩnh lặng để suy tưởng. Có những thời khắc tĩnh lặng không cần có âm nhạc phủ lấp vào.

87. Các nhạc công được khuyến khích trình tấu những bài nhạc trong kho tàng thánh nhạc do các nhạc sĩ thuộc nhiều nền văn hóa và thời đại khác nhau sáng tác. Thêm vào đó, những ai có tài năng thiên phú và được học hành thì nên sáng tác ứng tấu, như đã được trình bày ở số 44-46.

Nhạc ghi âm

88. Nhạc ghi âm thiếu đi tính xác thực mà chỉ cộng đoàn phụng vụ sống động quy tụ lại để cử hành phụng vụ thánh mới có thể đem lại được. Nhạc ghi âm rất ích lợi khi được sử dụng ngoài phụng vụ để giúp học hỏi những bản nhạc mới, còn theo nguyên tắc chung, không được phép sử dụng nhạc ghi âm trong phụng vụ.

89. Cần ghi nhận một số trường hợp ngoại lệ về việc sử dụng nhạc ghi âm. Nhạc ghi âm có thể được phép sử dụng để đệm theo tiếng hát của cộng đoàn khi đang đi rước

ngoài Thánh lễ, và được dùng một cách cẩn trọng khi cử hành Thánh lễ dành cho trẻ em. Đôi lúc, được dùng để giúp cầu nguyện, thí dụ: trong thời gian thỉnh lặng dài khi cử hành bí tích Hòa giải chung. Tuy nhiên, nhạc ghi âm không khi nào được thay thế việc ca hát của cộng đoàn.

90. Các cung kinh, cung sách, cung ca, ngắm nguyện, ca vãn, dâng hoa

Soạn cung điệu phụng vụ Việt Nam là một việc làm không mấy dễ dàng. Do đó, các cung SÁCH, cung KINH và cung CA sử dụng trong Thánh lễ sẽ do các Ban thánh nhạc và các nhạc sĩ áp dụng tùy theo mỗi địa phương. Phụng vụ Thánh lễ bao giờ cũng được cử hành một cách sống động, cụ thể, diễn tả qua động tác và âm thanh. Về động tác lễ nghi thì đã được ghi theo chữ đỏ. Về âm thanh thì có thể tóm lại trong ba từ: *SÁCH*, *KINH* và *CA*.

91. Cung sách: gồm các Bài đọc 1, 2 và Bài Tin Mừng; cung kinh gồm: Kinh Lạy Cha, các Kinh Nguyện, Lời nguyện tín hữu; các Kinh trong sách Kinh Bôn; cung ca gồm thi ca, bình ca, thánh ca và giáo ca. Mỗi loại cung có nét âm nhạc riêng đòi hỏi người soạn phải có kiến thức và có tài năng nghệ hầu cung điệu phụng vụ Thánh lễ đạt được tâm tình tôn giáo (đạo đức sốt sắng, bộc phát phấn khởi và đại chúng đơn sơ) và nghệ thuật (hình thức đẹp và nội dung tốt).

C. Vị trí nhạc công và các nhạc cụ

92. Các nhạc công và các nhạc cụ nên ở một vị trí thuận lợi để có thể tiến hành nhịp nhàng với tác động phụng vụ, với cộng đoàn và giữa các nhạc công với nhau. Lý tưởng là sắp xếp thế nào để các nhạc công có thể tham dự trọn vẹn phụng vụ. Trong mọi trường hợp, để đạt được

hiệu quả tốt nhất, các nhạc công trình tấu nên ở gần với nhau, thí dụ, đặt đại quản cầm hay organ điện tử gần ca đoàn và chỗ đứng của ca xướng viên.

93. Cũng như các tác viên phụng vụ, khi không trực tiếp thi hành vai trò riêng của mình, các tác viên âm nhạc luôn ở trong tư thế chăm chú tham dự phụng vụ và không bao giờ gây chia trí cho người khác.

94. Thông thường ca xướng viên nên đứng trước cộng đoàn để hướng dẫn cộng đoàn ca hát, nhưng khi cộng đoàn có thể hát phần riêng của mình, như khi họ xướng đáp với linh mục, hoặc với các thừa tác viên, hoặc khi họ được nhạc cụ trợ giúp rồi, thì ca xướng viên không cần phải xuất hiện để người ta trông thấy. Thánh vịnh Đáp ca thường được hát hay đọc tại giảng đài hoặc một vị trí khác mà cộng đoàn có thể trông thấy được. Vì thế, người hát hay đọc Thánh vịnh nên ngồi ở vị trí dễ dàng di chuyển đến giảng đài.

95. Chỗ của ca đoàn phải nói lên được rằng ca đoàn hiện diện như là một thành phần của cộng đoàn, nhưng thi hành một phận vụ riêng. Các vị hữu trách nên quan tâm đến khía cạnh âm thanh học, vì yếu tố âm thanh học sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc quyết định vị trí tốt nhất cho ca đoàn.

96. Đàn organ điện tử và đại quản cầm, các loa dùng riêng cho nhạc cụ, các nhạc cụ như dương cầm (piano) cần được đặt ở những vị trí vừa hợp với thị giác, để không gây chia trí, vừa hợp âm lượng, để âm thanh có thể nâng đỡ cộng đoàn và để cho nhạc công có thể dễ dàng đệm nhạc cho ca xướng viên, người xướng thánh vịnh và ca đoàn.

97. Nếu ca đoàn và các nhạc cụ chiếm lĩnh một không gian mà cộng đoàn nhìn thấy, thì chỗ ấy phải toát lên được

sự thánh thiện của tác vụ âm nhạc (*nghiêm trang, trật tự, gọn gàng*).

IV. CHUẨN BỊ BÀI HÁT CHO VIỆC CỬ HÀNH PHỤNG VỤ

A. Hát những phần nào?

Nguyên tắc hát các bậc lễ

98. Âm nhạc phải được xem là phần thông thường và bình thường trong đời sống phụng vụ của Hội Thánh. Tuy nhiên, việc ca hát trong phụng vụ luôn được tuân theo nguyên tắc về bậc lễ.

99. Chúng ta có thể hiểu **Bậc lễ** như sau “*có hình thức phụng vụ hết sức long trọng trong đó tất cả những gì phải hát đều được hát, lại có hình thức phụng vụ hết sức đơn giản không có ca hát; giữa hai hình thức này có thể có nhiều bậc khác nhau, tùy theo mức độ cần phải hát nhiều hay ít.*”⁶⁹

100. Bậc lễ không chỉ bao gồm tính chất và phong cách âm nhạc, mà còn có nghĩa là phải hát bao nhiêu phần và những phần nào của Thánh lễ. Thí dụ, trong những lễ trọng hàng đầu như Chúa Nhật Phục sinh hoặc Lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống có thể hát bài Tin Mừng, còn trong Mùa Thường niên, bài Tin Mừng chỉ cần đọc thì thích hợp hơn. Việc chọn bài hát và nhạc cụ đệm theo tiếng hát phải phù hợp với mùa phụng vụ hoặc Thánh lễ đang được cử hành.

⁶⁹ HTÂN, số 7; QCTQ, các số 271-273

101. Các lễ trọng và lễ kính được ca hát long trọng hơn. Có những tác phẩm âm nhạc cao cấp hơn, diễn tả được sự long trọng này, đồng thời làm cho những cử hành đặc biệt này được phong phú hơn. Tuy vậy, không bao giờ được dựa vào lễ trọng mà làm cho nghi lễ chuyên thành một thứ phô trương sáo rỗng bên ngoài. Âm nhạc long trọng nhất vẫn phải duy trì trách nhiệm trước hết là thu hút tâm hồn con người vào mầu nhiệm Đức Kitô đang được Hội Thánh cử hành.

102. Có những mùa phụng vụ đòi hỏi chúng ta phải biết kiểm chế sử dụng âm nhạc. Thí dụ, trong Mùa Vọng, chỉ sử dụng nhạc cụ cách vừa phải, phù hợp với đặc tính của mùa này, nhưng đừng đi trước niềm vui trọn vẹn của lễ Chúa Giáng Sinh. Trong Mùa Chay các nhạc cụ chỉ để giúp hát mà thôi, trừ Chúa Nhật Laetare (*IV Mùa Chay*), lễ Trọng và lễ Kính.⁷⁰

Những phần được hát

103. Việc ca hát của cộng đoàn phụng vụ và của các tác viên phải là điều quan trọng trong cử hành phụng vụ. Tuy nhiên không nhất thiết phải hát tất cả; nhưng khi chọn lựa những phần để hát thực sự thì hãy dành ưu tiên cho những phần quan trọng hơn.⁷¹

a. Đối đáp và tung hô

Trong những phần để hát, hãy dành ưu tiên cho “*những phần do vị tư tế, hoặc phó tế hay độc viên hát, có cộng đoàn đáp; hoặc những phần mà cả vị tư tế và cộng*

⁷⁰ x. QCTQ, số 313

⁷¹ QCTQ, 40

đoàn cùng hát.”⁷² Điều này bao gồm cả những lời đối đáp như *Lạy Chúa Trời, xin tới giúp con. Muốn lạy Chúa, xin mau phù trợ* trong Các Giờ Kinh Phụng Vụ, hoặc *Chúa ở cùng anh chị em, Và ở cùng cha* trong Thánh lễ. Đối đáp trong phụng vụ có tầm quan trọng vì “*đó không phải chỉ là những dấu bề ngoài của một việc cử hành chung, mà còn giúp và tạo nên sự hiệp thông giữa vị tư tế và cộng đoàn.*”⁷³ Tự bản chất, những lời đối đáp này rất ngắn, không phức tạp và dễ mời gọi toàn thể cộng đoàn tham gia. Vì thế, cần phải hết sức nỗ lực khởi xướng hoặc cùng có việc tư tế, phó tế hoặc độc viên ca hát đối đáp với cộng đoàn vì việc ca hát đối đáp này là nhiệm vụ bắt buộc. Ngay cả những linh mục với khả năng ca hát rất hạn chế cũng có thể hát *Chúa ở cùng anh chị em* ở một cao độ đơn giản. Những câu tung hô trong Thánh Lễ và những nghi lễ khác được toàn thể cộng đoàn vang lên như những lời tán thành việc làm và lời của Thiên Chúa. Những câu tung hô trong Thánh lễ bao gồm Tung hô Tin Mừng, Kinh *Thánh Thánh Thánh*, Tung hô Tưởng Niệm và Tung hô *Amen* long trọng. Những câu Tung hô này thật thích hợp khi được hát lên trong bất cứ Thánh lễ nào, cả trong lễ ngày thường hoặc Thánh lễ dành cho những cộng đoàn nhỏ hơn. Thật lý tưởng khi cộng đoàn thuộc lòng những câu tung hô này và sẵn sàng hát ngay cả khi không có nhạc cụ đệm theo.

b. *Thánh vịnh Đáp ca*

Thánh vịnh là những vần thơ ca ngợi, nghĩa là phải được hát lên bất cứ khi nào có thể.⁷⁴ Tập Thánh vịnh là sách hát căn bản của phụng vụ. Giáo phụ Tertullianô chứng thực điều này khi ngài nói rằng trong các cộng

⁷² QCTQ, 40

⁷³ QCTQ, 34

⁷⁴ QCTQ, 102

đoàn phụng vụ Kitô giáo “*Kinh Thánh phải được đọc lên, Thánh vịnh phải được hát lên và bài giảng phải được giảng lên.*” Thánh vịnh có một vai trò nổi bật trong mọi Giờ Kinh Phụng Vụ.⁷⁵

Thánh vịnh Đáp ca trong phần Phụng vụ Lời Chúa của Thánh lễ và trong các nghi thức khác có vai trò “*rất quan trọng về phụng vụ và mục vụ, vì giúp suy niệm Lời Chúa.*”⁷⁶ Bài ca Nhập lễ và Hiệp lễ với những câu Thánh vịnh kèm theo hai cuộc rước quan trọng nhất của Thánh lễ: cuộc rước đầu lễ khi Thánh lễ khởi sự và cuộc rước khi giáo dân tiến lên bàn thờ để rước Mình Máu Thánh Chúa. Cả hai cuộc rước này đòi hỏi cộng đoàn tham gia ca hát, vì họ là Dân được Thiên Chúa quy tụ lúc bắt đầu Thánh lễ và là những tín hữu tiến lên bàn thánh rước Mình và Máu Chúa.

c. *Điệp khúc và những câu Đáp được lặp lại*

Phụng vụ cũng có những bản văn mang tính chất kinh cầu đối đáp có thể được hát khi thích hợp. Loại này bao gồm kinh *Kyrie* (Xin Chúa thương xót) và Kinh *Lạy Chiên Thiên Chúa* trong Thánh Lễ, câu thưa trong *Lời nguyện Tín hữu* hoặc *Lời cầu* trong giờ Kinh Sáng và Kinh Chiều, và Kinh Cầu các Thánh trong các nghi lễ khác.

d. *Thánh ca – thánh thi*

Thánh thi được hát trong giờ Kinh Sách của Giờ Kinh Phụng Vụ, giờ kinh này là thời điểm rất độc đáo để hát Thánh thi theo từng khổ thơ trong phụng vụ. Trong

⁷⁵ PVGK, số 100

⁷⁶ QCTQ, 61

Thánh lễ, ngoài Kinh *Gloria* và một số ít những bài thánh ca viết theo từng khổ thơ đã có sẵn trong *Sách Lễ Rôma* và sách hát *Graduale Romanum*, thì những bài thánh ca cộng đồng của các nhóm hay các nước cần phải được nhà thẩm quyền thông thạo chuyên môn thẩm định theo Quy chế tổng quát Sách Lễ Rôma các số 48, 74 và 87 thì mới được phép dùng trong phụng vụ thánh. Luật Hội Thánh hiện nay cho phép chọn các bài thánh ca bằng tiếng bản xứ làm bài ca Nhập lễ, Tiến lễ, Hiệp lễ và Kết lễ. Vì những bài thánh ca cộng đồng này tuân theo vai trò phụng vụ chính thức, nên cần phải phù hợp với tác động phụng vụ. Theo truyền thống liên tục của năm thế kỷ gần đây, có thể sử dụng một số bài thánh ca cộng đồng đến từ các truyền thống Kitô giáo khác, miễn là có bản văn phù hợp với giáo huấn Công giáo và thích hợp với phụng vụ Công giáo.

104. Trong Thánh lễ mỗi ngày, nên tuân theo thứ tự ưu tiên bao nhiêu có thể: các câu đối đáp và tung hô (*Tung hô Tin Mừng, Thánh, Tung hô Tưởng niệm, Amen*); các kinh mang tính đối đáp (*Kyrie, Agnus Dei*); Thánh vịnh đáp ca, phần nhạc nên ở mức đơn giản. Ngay cả khi không có người đệm đàn, hãy cố gắng hát những câu đối đáp và tung hô.

105. Phải coi trọng và sử dụng những đối ca chính thức trích từ các sách phụng vụ vì những đối ca này chính là lời Thiên Chúa nói với chúng ta trong Kinh Thánh. Ở đây, “*Cha trên trời âu yếm đến gặp gỡ con cái mình và trò chuyện với con cái của Ngài, vì trong Lời Thiên Chúa có uy lực và quyền năng lớn lao để mang lại sự nâng đỡ và sức sống cho Giáo Hội, đồng thời đem đến cho đoàn con của Giáo Hội sức mạnh của đức tin, lương thực của linh hồn, nguồn mạch tinh tuyền và trường tồn của đời sống*”

thình liêng.”⁷⁷ Phải giúp người tín hữu biết đánh giá sâu sắc các Thánh vịnh là tiếng nói của Đức Kitô và tiếng nói của Giáo Hội cầu nguyện.⁷⁸

Thình lặng thánh

106. Âm nhạc phát sinh từ thình lặng và rồi trở về thình lặng. Thiên Chúa được biểu lộ vừa trong vẻ đẹp của âm nhạc vừa trong sức mạnh của thình lặng. Phụng vụ thánh là sự hòa điệu nhịp nhàng giữa các bản văn, những hành động, những bài ca và thình lặng. Thình lặng trong phụng vụ cho phép cộng đoàn suy tư về những gì họ được nghe và cảm nghiệm, và mở lòng ra trước mầu nhiệm được cử hành. Các tác viên và những người phụ trách âm nhạc nên chăm lo cho các nghi lễ được tỏ hiện bằng cách để âm thanh và thình lặng lên xuống đúng lúc. Nhưng không quá nhấn mạnh tầm quan trọng của thình lặng trong phụng vụ. Cũng cần thông báo và giải thích cho cộng đoàn phụng vụ biết ý nghĩa và những lúc thình lặng thánh.

Những lúc thình lặng thánh trong Thánh lễ: Trong nghi thức thông hỏi và sau lời mời cầu nguyện, mỗi người hồi tâm lại; sau bài đọc, bài diễn giảng, mỗi người suy gẫm vấn tấu về những gì đã nghe; còn sau khi hiệp lễ, thì ca ngợi và cầu xin Thiên Chúa trong lòng. Ngoài ra trước khi cử hành Thánh lễ, rất nên giữ thình lặng trong

⁷⁷ HCMK, số 21

⁷⁸ “Nhất là các Thánh vịnh, một lối cầu nguyện vừa theo sát vừa rao giảng những kỳ công Chúa làm trong lịch sử cứu độ, thì dân Chúa lại càng đem lòng mộ mến một cách đặc biệt hơn. Điều này sẽ càng được dễ dàng thực hiện nếu chúng ta quan tâm lo cho hàng giáo sĩ am hiểu các Thánh vịnh một cách sâu sắc hơn, theo đúng ý nghĩa dùng trong phụng vụ, và nếu mọi tín hữu cũng được huấn luyện thích đáng về vấn đề này” (Đức Phaolô VI, Tông huấn *Laudis Canticum*, số 8).

nhà thờ, trong phòng thánh, và trong những nơi gần cận, để mọi người dọn lòng cử hành Thánh lễ cho sốt sắng và đạo đức.⁷⁹

B. Ai lo việc ca hát trong phụng vụ?

107. Việc chuẩn bị cử hành phụng vụ thánh, nói riêng việc chọn những bài ca nào được hát trong phụng vụ là trách nhiệm hàng đầu của vị mục tử và của linh mục sẽ cử hành Thánh lễ.⁸⁰ Đồng thời, “*trong khi tổ chức Thánh lễ, vị tư tế phải lưu ý đến công ích thiêng liêng của Dân Chúa hơn là đến sáng kiến cá nhân của mình.*”⁸¹

108. Để có “*sự đồng tâm nhất trí với nhau hầu chuẩn bị cách thiết thực cho mỗi cử hành phụng vụ phù hợp với sách lễ và các sách phụng vụ khác,*”⁸² vị mục tử có thể chỉ định cho người chịu trách nhiệm về thánh nhạc hoặc ban phụng vụ hay ban thánh nhạc gặp nhau đều đặn để chuẩn bị; chuẩn bị là việc cần thiết vì thiện ích chung của cộng đoàn.

109. Một khi ban phụng vụ hoặc ban thánh nhạc được chọn lựa với nhiệm vụ chuẩn bị phần thánh nhạc cho phụng vụ, thì ban đó phải gồm những người có hiểu biết và kỹ năng nghệ thuật cần thiết cho phụng vụ: những người nam và những người nữ đã được huấn luyện về thần học Công giáo, phụng vụ, nhạc phụng vụ và am hiểu các nguồn tư liệu hiện hành trong những lãnh vực này. Thật là tốt cho ban thánh nhạc khi có một số thành viên trong cộng đoàn phụng tự làm cố vấn để thể hiện cái nhìn toàn diện.

⁷⁹ x. QCTQ, 45

⁸⁰ QCTQ, 111

⁸¹ QCTQ, 352

⁸² QCTQ, 111

C. Cần trọng trong việc CHỌN bài hát

110. Âm nhạc dành cho phụng vụ phải được chuẩn bị và chọn lựa một cách chu đáo. Việc chuẩn bị như thế sẽ cho thấy “sự đồng tâm nhất trí và chuyên chăm... dưới sự điều khiển của vị quản thủ thánh đường và sau khi nghe ý kiến các tín hữu trong những gì trực tiếp liên quan đến họ.”⁸³ Việc chuẩn bị thiết thực những bài hát phụng vụ sẽ thúc đẩy việc tham gia tối đa của cộng đoàn, là cách thức hợp tác nhằm tôn trọng vai trò chính yếu của nhiều người khác nhau với những khả năng hỗ trợ cho nhau.

111. Mỗi cử hành phụng vụ bao gồm nhiều yếu tố có lời nói và không có lời nói khác nhau: những lời nguyện riêng cho từng ngày lễ, các bài đọc Thánh Kinh, mùa phụng vụ, thời khắc trong ngày, việc rước kiệu, những tác động thánh và những vật dụng thánh, bối cảnh kinh tế xã hội mà cộng đoàn đặc thù được thiết lập, hoặc ngay cả những biến cố cụ thể tác động đến đời sống của các tín hữu. Phải hết sức cố gắng làm cho những yếu tố khác nhau hợp nhất lại nhờ vào việc khéo léo chuẩn bị bản văn, bài hát, bài giảng, cử chỉ, phẩm phục, màu sắc, khung cảnh, vật dụng thánh và những tác động thánh. Nghệ thuật về lễ nghi này đòi hỏi những ai chuẩn bị cử hành phụng vụ phải đạt được bằng cái nhìn xa trông rộng về mục vụ và về sự nhạy bén về nghệ thuật.

112. Âm nhạc làm những gì mà ngôn từ không thể tự làm được. Âm nhạc có khả năng diễn đạt chiều kích ý nghĩa và cảm xúc mà một mình ngôn từ không thể chuyển tải được. Đối với một tác phẩm âm nhạc cá biệt nào đó, nhiều lúc khó mà đánh giá được chiều kích nói trên đây, khi đó cần phải cẩn thận xem xét bản văn (tức lời ca) để biết được hiệu quả của tác phẩm ấy.

⁸³ QCTQ, 111

113. Vai trò của âm nhạc là phục vụ những nhu cầu của phụng vụ nên không phải là ông chủ của phụng vụ, không mưu cầu giúp vui hay lôi kéo sự chú ý về âm nhạc, về nhạc sĩ hay nhạc công. Tuy nhiên, có những trường hợp phải cần đến thánh nhạc long trọng để ca ngợi và thờ phượng Thiên Chúa. Còn những lúc khác, đơn sơ giản dị là cách đáp ứng thích hợp nhất. Vai trò trước tiên của âm nhạc trong phụng vụ là trợ giúp các thành phần của cộng đoàn liên kết chính mình với hành động của Đức Kitô và cất tiếng hát lên về hồng ân đức tin.

D. Việc chuẩn nhận các bài thánh ca (Imprimatur)

114. Để được chuẩn nhận dùng trong phụng vụ, một bài ca phải có những đặc tính căn bản mà Đức Piô X đã đề ra trong tự sắc *Tra le Sollecitudini* số 2 và được khai triển trong Hiến chế về phụng vụ thánh, số 112: Bài ca phải thánh và phải là nghệ thuật đích thực. Bài ca phải thánh nghĩa là càng liên kết chặt chẽ với các động tác phụng vụ bao nhiêu thì càng thánh bấy nhiêu. Bài ca phải có nghệ thuật đích thực nghĩa là có giá trị cả về nhạc lẫn lời ca⁸⁴.

115. Thẩm quyền chuẩn nhận:

- Cung dành cho chủ tế và thừa tác viên gồm: *Lời chào của chủ tế và lời thưa của dân chúng; các lời nguyện (nhập lễ, dâng lễ, hiệp lễ); cung hát các bài đọc và Tin Mừng; các lời đối đáp và kinh Tiền Tụng; lời tung hô tưởng niệm, kết kinh Tạ ơn, kinh Lạy Cha cùng với lời mở đầu và lời tiếp diễn; lời chúc bình an; công thức giải tán,*

⁸⁴ x. Thông cáo số 2/94, ngày 30.8.1994, về việc chuẩn nhận những bài thánh ca của UBTN.

phải được thẩm quyền địa phương chuẩn nhận. Thẩm quyền địa phương ở đây là Hội đồng Giám mục.⁸⁵

- Các bài ca khác phải được giám mục chuẩn nhận.

E. Tiêu chuẩn thẩm định bài hát

Ba thẩm định nhưng chỉ một lượng giá

116. Khi thẩm định sự thích hợp của âm nhạc trong phụng vụ, ta sẽ phải xét đến các đặc tính: phụng vụ, mục vụ và âm nhạc. Nhưng cơ bản, ba thẩm định này chỉ là ba khía cạnh của một lượng giá để có thể trả lời câu hỏi: “*Tác phẩm âm nhạc này có thích hợp với cuộc cử hành phụng vụ cụ thể này không?*” Cả ba thẩm định này phải được xét cùng lúc với nhau, không được áp dụng theo một thẩm định này mà loại bỏ hai thẩm định kia. Việc lượng giá này đòi hỏi sự hợp tác, tham vấn và làm việc chung với nhau và tôn trọng nhau giữa những người thành thạo về một trong ba thẩm định, như các vị quản thủ thánh đường, các nhạc sĩ, các nhà phụng vụ hay những người hoạch định lễ nghi.

Thẩm định về phương diện phụng vụ

117. Người thẩm định có thể đặt ra câu hỏi để xác định như sau: “*Trong nghi thức cụ thể này, bài hát này có đáp ứng được những đòi hỏi về bản văn và cấu trúc mà sách phụng vụ đã xác lập không?*”

118. Những cân nhắc về mặt cấu trúc dựa trên những yêu cầu của chính nghi lễ sẽ hướng dẫn phải chọn để hát

⁸⁵ x. HTÂN, số 57, tham chiếu Huấn thị *Inter Oecumenici* số 42, nguyệt san phụng vụ *Notitiae* số 339 ra tháng 02 năm 1966 - Các bài hát khác như ca Nhập lễ, ca Dâng lễ, ca Hiệp lễ, Thánh vịnh Đáp ca kể cả Bộ Lễ chỉ cần được giám mục giáo phận chuẩn nhận. x. Thông cáo số 3/94, ngày 30.8.1994 của UBTN.

những phần nào theo nguyên tắc về bậc lễ. Phải cố làm sao có được sự cân bằng nhất định giữa những yếu tố khác nhau của phụng vụ, để những yếu tố ít quan trọng không lấn át những yếu tố quan trọng hơn. Các yếu tố về bản văn, gồm cả việc dặt nhạc để nâng đỡ bản văn phụng vụ và chuyển tải ý nghĩa, phải thật trung thành với giáo huấn của Hội Thánh.

119. Các khía cạnh của âm nhạc và những nghi thức phụng vụ khác nhau sẽ được bàn đến cách ngắn gọn trong các số từ 128 sau đây. Các nhạc sĩ sáng tác thánh ca nên tìm hiểu những quy định của mỗi nghi thức qua việc nghiên cứu chính các sách phụng vụ.

Thẩm định về phương diện mục vụ

120. Thẩm định về phương diện mục vụ là xét đến cộng đoàn nhất định quy tụ lại để cử hành phụng vụ ở một nơi nhất định và vào một thời điểm nhất định. Bài hát này có góp phần tăng thêm sự thánh hóa các thành phần trong cộng đoàn phụng vụ bằng cách lôi kéo họ đến gần hơn với mầu nhiệm thánh đang được cử hành không? Tác phẩm này có tăng cường việc giáo dục đức tin cho họ bằng cách mở lòng họ trước mầu nhiệm được cử hành trong dịp lễ này hoặc trong mùa phụng vụ này không? Bản thánh ca này có khả năng diễn tả đức tin mà Thiên Chúa đã gieo vào lòng họ và kêu gọi họ đến cử hành không?

121. Những yếu tố khác – như tuổi tác, văn hóa, ngôn ngữ và trình độ của một cộng đoàn phụng vụ nhất định – cũng phải được xét đến. Khi chọn thể loại âm nhạc này, hay chọn bài hát nọ để cộng đoàn có thể tham dự, thầy đều phải xét xem đâu là con đường mà cộng đoàn cụ thể này thấy là dễ dàng nhất để nối kết tâm trí họ với hành vi phụng vụ. Tương tự, cảm nghiệm âm nhạc của một cộng đoàn phụng vụ nhất định phải được xét đến một cách cẩn thận, ít nhất là những hình thức diễn tả âm nhạc xa lạ với

cách phụng tự của họ phải được giới thiệu một cách tiệm tiến. Mặt khác, cần tin tưởng rằng người thuộc mọi lứa tuổi, văn hóa, ngôn ngữ, và mọi trình độ giáo dục, đều có thể tiếp thu cái mới nếu được giới thiệu cho họ một cách thích hợp và thấu đáo.

122. Cuối cùng, về phương diện mục vụ, vẫn là câu hỏi xưa nay: *Bài hát này có lôi kéo được những con người này đến gần với mầu nhiệm Đức Kitô là trọng tâm của cuộc cử hành phụng vụ này không?*

Thẩm định về phương diện Âm nhạc

123. Thẩm định về khía cạnh âm nhạc là đặt câu hỏi: *bài hát (hoặc đoạn nhạc) này có những đặc tính thẩm mỹ cần thiết hay không hầu có thể chuyển tải được ý nghĩa phong phú của những mầu nhiệm được cử hành trong phụng vụ.* Một câu hỏi khác nữa là: *bài hát này có giá trị về mặt kỹ thuật, mỹ thuật và biểu cảm không?*

124. Thẩm định này đòi hỏi khả năng về âm nhạc. Chỉ có loại âm nhạc vang lên một cách nghệ thuật mới đem lại hiệu quả và tồn tại qua thời gian. Đưa vào phụng vụ loại nhạc tầm thường, rẻ tiền và khuôn sáo thường thấy trong các bài ca trần tục tức là hạ giá phụng vụ, làm cho phụng vụ dễ bị chế giễu và chuốc lấy thất bại.

125. Tuy nhiên, để việc diễn tả nghệ thuật được đầy đủ thì không nên sử dụng chỉ một kiểu âm nhạc, vì “Giáo Hội không chọn riêng cho mình một quy cách nghệ thuật nào, nhưng chấp nhận các kiểu âm nhạc của bất cứ thời đại nào, tùy theo đặc tính và hoàn cảnh của các dân tộc, cũng như tùy theo nhu cầu của các nghi chế khác nhau.”⁸⁶ Vì vậy, Giáo Hội trước sau vẫn công nhận và vui mừng tiếp

⁸⁶ HCPV, 124

nhận việc sử dụng các kiểu âm nhạc khác nhau làm trợ tá trong phụng vụ.

V. CẤU TRÚC CÁC BÀI HÁT TRONG PHỤNG VỤ

A. Âm nhạc và cấu trúc Thánh lễ

126. Những ai có trách nhiệm chuẩn bị âm nhạc cho việc cử hành Thánh lễ hợp với ba phẩm định được nói trên đây còn phải hiểu biết tường tận cấu trúc phụng vụ. Họ phải ý thức cái gì là quan trọng nhất. Họ phải biết đặc tính của mỗi phần Thánh lễ và mối tương quan của mỗi phần với nhịp điệu chung của tác động phụng vụ.

127. Thánh lễ gồm có Phụng vụ Lời Chúa và Phụng vụ Thánh Thể. Tuy mỗi phần có đặc tính riêng biệt, nhưng cả hai phần này được nối kết một cách chặt chẽ để làm nên một hành vi thờ phượng. “Về mặt thiêng liêng Hội Thánh được nuôi dưỡng nhờ bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Thánh Thể. Nhờ bàn tiệc Lời Chúa, Hội Thánh tăng trưởng về đức khôn ngoan. Nhờ bàn tiệc Thánh Thể, Hội Thánh tăng trưởng về sự thánh thiện.”⁸⁷ Ngoài ra, Thánh lễ còn có nghi thức Đầu lễ và Kết lễ.

Nghi thức Đầu lễ

128. Phần thứ nhất của Thánh lễ bao gồm các nghi thức “có tính cách mở đầu, dẫn nhập và chuẩn bị.”⁸⁸ Phần này gồm Ca Nhập lễ, việc hôn kính bàn thờ, lời chào chúc, Hành động Thống hối và Kinh *Kyrie - Xin Chúa thương*

⁸⁷ x. SBD, số 10

⁸⁸ QCTQ, 46

xót chúng con (hoặc rảy nước thánh), Kinh *Gloria - Vinh Danh*, và lời Tổng nguyện.

129. Những nghi thức này nhằm mục đích “giúp cho các tín hữu đã quy tụ nhau nên một được hiệp thông với nhau, chuẩn bị tâm hồn để nghe Lời Chúa cho nghiêm chỉnh và để cử hành Thánh lễ cho xứng đáng.”⁸⁹ Để các tín hữu có thể đến với nhau nên một, cần đề cho họ hát cộng đồng ít nhất một phần các nghi thức đầu lễ – Ca Nhập lễ, Kinh Thương xót, hoặc Kinh Vinh Danh – ngoài những câu đối đáp được hát trong phụng vụ.

130. Trong một số dịp lễ, như Chúa nhật Lễ Lá, hoặc khi có cử hành những nghi thức hay bí tích khác trong Thánh lễ, như thứ Tư Lễ Tro..., một số nghi thức đầu lễ nói trên được bỏ đi hay được cử hành theo cách thức riêng, đòi hỏi có thay đổi trong cách chọn âm nhạc. Những ai có trách nhiệm trong việc chuẩn bị âm nhạc phụng vụ phải nhận thức được những thay đổi này trong khi thực hiện.

Ca Nhập lễ

131. Khi cộng đoàn đã tập họp, thì bắt đầu hát Ca Nhập lễ đang khi vị linh mục, phó tế và những tác viên tiến vào thánh đường. “Bài ca này có mục đích khai mạc cuộc cử hành Thánh lễ, giúp cộng đoàn thêm hiệp nhất, hướng tâm hồn họ vào mẫu nhiệm mùa phụng vụ hay ngày lễ và làm nền long trọng cho cuộc rước nhập lễ của vị tư tế và các thừa tác viên.”⁹⁰

132. Phải hết sức cẩn trọng khi xử lý bản văn thánh vịnh, thánh thi và thánh ca trong phụng vụ. Không được phép tùy tiện lược bỏ những ca từ, những khổ thơ khiến

⁸⁹ QCTQ, 46

⁹⁰ QCTQ, 47

cho có nguy cơ làm sai lạc nội dung những bản văn ấy. Không phải tất cả các bài hát đều cần phải hát hết mọi phiên khúc hay các khổ thơ, vì thế ta có thể bỏ đi một số phiên khúc nếu bản văn được hát lên vẫn có sự mạch lạc.

133. Bản văn và phần nhạc để hát Ca Nhập lễ có thể được lấy ra từ một số nguồn tài liệu:

a. Hát đối ca và thánh vịnh đang khi rước là một truyền thống lâu đời trong phụng vụ Rôma. Các đối ca và thánh vịnh có thể được lấy từ các sách phụng vụ chính thức – sách *Graduale Romanum*, hoặc sách *Graduale Simplex* – hoặc từ những tuyển tập tiền xướng và thánh vịnh.

b. Các bài thánh thi hay thánh ca khác cũng có thể được hát lúc Nhập lễ, nhưng phải đảm bảo duy trì được mục đích của bài Ca Nhập lễ. Những bản văn đối ca, thánh vịnh, thánh ca dùng trong phụng vụ phải được sự chuẩn nhận của Hội đồng Giám mục Việt Nam hoặc của Giám mục giáo phận (Ca Nhập lễ được hát như sau: hoặc luân phiên giữa ca đoàn và cộng đoàn, hoặc luân phiên giữa một ca viên và cộng đoàn, hoặc tất cả do cộng đoàn hát, hay do một mình ca đoàn hát mà thôi. Có thể dùng điệp ca *Graduale Simplex*; hoặc dùng bản hát nào khác phù hợp với cử hành phụng vụ, với tính chất của ngày lễ, hay mùa phụng vụ. Bản văn bài hát này phải được Hội đồng Giám mục chuẩn nhận. Nếu không hát ca Nhập lễ, thì giáo dân, hoặc một vài người giáo dân hoặc một độc viên, đọc bài ca Nhập lễ ghi trong sách lễ. Nếu không có ai đọc, thì chính vị tư tế đọc, vị này cũng có thể thích ứng điệp ca ấy theo kiểu lời khuyên nhủ đầu lễ).⁹¹

⁹¹ QCTQ, 48

Hành động Thống hối

134. Sau lời chào chúc là Hành động Thống hối. Vị tư tế mời mọi người thống hối. Tất cả cộng đoàn thú tội chung và vị tư tế đọc lời xá giải để kết thúc, lời này không có hiệu quả như trong Bí tích Thống hối.⁹² Khi dùng công thức thống hối thứ ba để hát (Thí dụ: “*Chúa đã được sai đến để cứu chữa những tâm hồn thống hối: Xin Chúa thương xót chúng con...*”) thì có thể chọn những lời khác để kêu cầu lòng thương xót của Chúa Kitô.⁹³

Kinh Thương Xót (Kyrie Eleison)

135. Nghi thức thống hối bao giờ cũng có lời kinh cầu cỗ kính *Kyrie*: “*Xin Chúa thương xót chúng con*”⁹⁴ trừ khi đã dùng kinh này trong nghi thức thống hối. Vì là ***bài hát cộng đồng*** dùng để tung hô Chúa và để kêu cầu lòng thương xót của Ngài, bài này thường được toàn thể cộng đoàn hát đối đáp với ca đoàn hay ca xướng viên.

Thường mỗi lời tung hô được hát hai lần, nhưng vì đặc tính của các ngôn ngữ khác nhau, vì nghệ thuật âm nhạc, hay vì hoàn cảnh, cũng có thể hát nhiều lần. Kinh “*Xin Chúa thương xót chúng con*” nếu không hát, thì đọc.

Làm phép và rảy nước thánh

136. Ngày Chúa nhật, nhất là trong mùa Phục Sinh, thay vì nghi thức thống hối thường lệ, đôi khi có thể làm phép và rảy nước thánh để tưởng nhớ phép Rửa. Có thể hát lời làm phép nước. Bài hát đi đôi với việc rảy nước thánh phải có được đặc tính thanh tẩy một cách rõ ràng.

⁹² QCTQ, 51

⁹³ QCTQ, 52

⁹⁴ QCTQ, 52

Kinh Vinh Danh (Gloria)

137. “Kinh Vinh Danh là một thánh thi rất cổ kính, mà Hội Thánh, được đoàn tụ trong Chúa Thánh Thần, dùng để tôn vinh Chúa Cha, Chiên Con và cầu khẩn với Ngài. Bản văn thánh thi này không được thay thế bằng bản văn nào khác... Kinh này được hát hay đọc trong các Chúa nhật ngoài Mùa Vọng và Mùa Chay, trong các lễ trọng và lễ kính, và trong các dịp cử hành riêng có tính cách long trọng.”⁹⁵

138. Vị tư tế, hoặc tùy hoàn cảnh, một ca viên hay ca đoàn xướng lên, rồi hoặc tất cả mọi người cùng hát, hoặc cộng đoàn hát luân phiên với ca đoàn, hoặc ca đoàn hát. Nếu không hát thì phải đọc, hoặc mọi người đọc chung, hoặc chia hai bè đối đáp.

139. Không được phép chuyển Kinh *Vinh Danh* sang phần khác với phần được Sách lễ Rôma ấn định. Thí dụ, không được hát Kinh Vinh Danh thay thế Ca Nhập lễ, hoặc khi rảy nước thánh.

Lời Tổng nguyện

140. Tiếp đến, linh mục mời cộng đoàn cầu nguyện, và sau khi thỉnh lặng trong giây lát, linh mục hát hoặc đọc Lời Tổng nguyện.⁹⁶ Ngay cả khi không hát Lời Tổng nguyện, thì vẫn có thể hát phần kết thúc lời nguyện để dân chúng thưa bằng lời tung hô “AMEN”.

⁹⁵ QCTQ, 53

⁹⁶ QCTQ, 54

Phụng vụ Lời Chúa

141. Phụng vụ Lời Chúa gồm các Bài đọc và Đáp ca lấy từ Kinh Thánh.⁹⁷ Bằng việc đón nhận Lời Chúa với cả tâm trí và hát đáp lại Lời Chúa, “cộng đoàn làm cho Lời Chúa thành của mình.”⁹⁸

Các Bài đọc rút từ Kinh Thánh

142. Thông thường, các Bài đọc được đọc lên cách rõ ràng, dễ nghe và thông thạo, nhưng cũng có thể được hát lên. “Tuy nhiên việc hát các bài đọc phải làm nổi bật ý nghĩa của lời chứ không làm lu mờ Lời Chúa.”⁹⁹

143. Cho dù không hát chính Bài đọc, thì câu tung hô kết thúc *Đó là Lời Chúa* nên hát, do một người khác không phải là người vừa đọc sách thánh hát cũng được, rồi cả cộng đoàn cùng đáp lại *Tạ ơn Chúa* để tôn vinh Lời Chúa mà họ đã đón nhận bằng đức tin và lòng biết ơn.

Thánh vịnh Đáp ca (hoặc Thánh vịnh thay thế)

144. Sau Bài đọc I là Thánh vịnh Đáp ca. Vì là thành phần trọn vẹn của Phụng vụ Lời Chúa và được rút từ Kinh Thánh, nên bài Đáp ca rất quan trọng về phụng vụ và mục vụ.¹⁰⁰ Thánh vịnh Đáp ca tương ứng với mỗi bài đọc nhằm giúp suy niệm Lời Chúa. Việc dệt nhạc Thánh vịnh Đáp ca sẽ trợ giúp cho việc suy niệm này, nhưng cần thận để đừng làm lu mờ những bài đọc khác.¹⁰¹

⁹⁷ QCTQ, 55

⁹⁸ QCTQ, 55

⁹⁹ x. SBD, 14

¹⁰⁰ QCTQ, 61

¹⁰¹ x. SBD, 19

145. “Nhu một quy luật, nên hát Thánh vịnh Đáp ca.”¹⁰² Tốt nhất nên hát Thánh vịnh Đáp ca theo kiểu đối đáp. Ca xướng viên xướng các câu thánh vịnh *tại giảng đài*¹⁰³ đang khi toàn thể cộng đoàn ngồi nghe và tham dự bằng những câu đáp. Cũng có thể hát liên tục trọn vẹn Thánh vịnh mà không có phân đáp của cộng đoàn. Tuy nhiên, để cộng đoàn có thể hát Thánh vịnh Đáp ca dễ dàng hơn, một số bản văn đáp ca và thánh vịnh đã được chọn sẵn cho từng mùa trong năm hoặc cho từng loại lễ kính các thánh, để mỗi khi hát Thánh vịnh, có thể dùng các bản văn này thay cho bản văn tương ứng với bài đọc. Nếu không thể hát Thánh vịnh, thì đọc cách nào cho phù hợp để giúp suy niệm Lời Chúa.

Ngoài Thánh vịnh đã ghi trong Sách Bài Đọc, còn có thể hát Ca tiến cấp lấy ở sách *Graduale Romanum* hoặc Thánh vịnh Đáp ca, hoặc Thánh vịnh tung hô Alleluia lấy ở sách *Graduale Simplex*, như thấy có ghi trong các sách đó.¹⁰⁴

146. Chỉ được sử dụng các thánh vịnh và các bài thánh ca Cựu ước và Tân ước (vd: *Magnificat*, *Benedictus*) đã được ghi trong Sách Bài Đọc.

147. Nếu không thể hát trọn vẹn Thánh vịnh, nên hát riêng câu đáp, còn người đọc sách thánh sẽ đọc các câu xướng của Đáp ca cách nào cho phù hợp để giúp suy niệm Lời Chúa.

Dệt nhạc Thánh vịnh Đáp ca

148. Bản văn của các *Thánh vịnh Đáp ca* bằng tiếng Việt, có những khó khăn trong việc soạn các âm điệu vì

¹⁰² x. SBD, 20

¹⁰³ x. Verbum Domini, số 68-69

¹⁰⁴ QCTQ, 61

tiếng Việt có tới sáu thanh điệu, bởi vậy việc hòa hợp các thanh điệu này với các nốt nhạc không phải luôn dễ dàng. Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích Tòa Thánh Rôma hiểu nỗi khó khăn này, nhưng đồng thời, Bộ cũng tin tưởng rằng Ủy ban Thánh nhạc trực thuộc Hội đồng Giám mục sẽ tìm ra những giải đáp thỏa đáng để có được những âm điệu hay và xứng hợp cho các bản văn này. Vì thế phải trung thành tuyệt đối với bản dịch đã được chuẩn nhận.¹⁰⁵

149. Nếu mỗi âm điệu đều đòi hỏi phải sửa đổi đôi chút bản văn, cho dù là những lời rất đơn giản, thì tình trạng của các bản văn phụng vụ chính thức này cuối cùng sẽ ra sao? Bản văn phụng vụ chắc chắn sẽ lộn xộn. Các nhạc sĩ Công giáo Việt Nam khi được các Đức Giám mục yêu cầu sáng tác các âm điệu cho các bản văn phụng vụ, thì cũng được yêu cầu chấp nhận hy sinh cần thiết trong việc soạn các âm điệu theo các chuẩn mực của Giáo Hội liên quan đến vấn đề.

Tung hô Tin Mừng

150. Sau bài đọc trước bài Tin Mừng, hát *Alleluia* hay bài nào khác do chữ đồ quy định tùy mùa phụng vụ. Lời tung hô như vậy tự nó là một nghi thức hoặc một hành vi độc lập, qua đó cộng đoàn tín hữu đón chào Chúa sắp nói với mình trong Tin Mừng và dùng lời hát tuyên xưng niềm tin của mình. Ca đoàn hoặc ca xướng viên có thể xướng trước *Alleluia*, mọi người đứng hát, và nếu cần thì lặp lại. Còn câu Tung Hô thì ca đoàn hoặc ca xướng viên hát.¹⁰⁶

¹⁰⁵ x. Huấn dụ De Liturgia Romana et Inculturatione (*Về Phụng vụ Rôma và việc Hội nhập văn hóa*, 25.01.2004, số 40).

¹⁰⁶ QCTQ, 62

151. Tung Hô Tin Mừng (Alleluia) được phổ nhạc Bình ca rất thích hợp để dùng trong những cộng đoàn có khả năng hát chung (hát cộng đồng).¹⁰⁷

152. **Alleluia** được hát trong các mùa ngoài Mùa Chay, câu tung hô lấy ở Sách Bài Đọc, hoặc sách *Graduale Romanum*. Mùa Chay, thay vì Alleluia thì hát câu tung hô trước Tin Mừng có trong Sách Bài Đọc. Cũng có thể hát một Thánh vịnh khác hay Ca tiến cấp Mùa Chay, như thấy trong sách *Graduale Romanum*.

153. Khi chỉ có một bài đọc trước Tin Mừng thì:

a) Trong mùa phải hát Alleluia, có thể hát hoặc bài thánh vịnh có chữ Alleluia, hoặc thánh vịnh và Alleluia với câu tung hô.

b) Trong mùa không phải đọc Alleluia, có thể hát hoặc đọc Thánh vịnh với câu trước Tin Mừng, hoặc chỉ Thánh vịnh thôi. Không hát Alleluia, có thể bỏ hoặc có thể thay bằng những câu tung hô như sau: (hát trước và sau câu Tung hô trước Tin Mừng) 1. *Lạy Chúa Kitô là Ngôi Lờì Thiên Chúa, chúng con xin ngợi khen Ngài.* Hoặc: 2. *Lạy Chúa Kitô ngàn đời vinh hiển, xin chúc tụng và tôn vinh Ngài.* *

c) Alleluia hay câu trước Tin Mừng, nếu không hát thì có thể bỏ.¹⁰⁸

154. Ca tiếp liên là một Thánh thi phụng vụ được hát trước phần Tung hô Tin Mừng (Alleluia) vào những ngày đã định. Vào Chúa nhật Phục Sinh (*Victimae paschali laudes*) và lễ Hiện Xuống (*Veni Sancte Spiritus*) buộc phải hát Ca tiếp liên.¹⁰⁹ Còn vào lễ trọng kính Minh Máu

¹⁰⁷ QCTQ, 62

¹⁰⁸ QCTQ, 63

* Còn chờ bản dịch chính thức của Ủy ban Phụng tự - HĐGMVN

¹⁰⁹ QCTQ, 64

Thánh Chúa Kitô (*Lauda Sion Salvatorem*) và Lễ Đức Mẹ Sầu Bi (*Stabat Mater*) thì được tùy ý.

155. Ca tiếp liên có thể được tất cả mọi người cùng hát, hoặc hát luân phiên giữa cộng đoàn và ca đoàn và ca xướng viên, hoặc ca đoàn hay một mình ca xướng viên. Bản văn Ca tiếp liên được sử dụng lấy từ Sách Bài Đọc trong Thánh lễ hoặc những bản văn đã được chuẩn nhận.

Tin Mừng

156. “Trong tất cả các phần liên kết với Phụng vụ Lời Chúa, sự kính trọng đối với bài đọc Tin Mừng phải được lưu tâm đặc biệt.”¹¹⁰

157. Tin Mừng thường được công bố một cách rõ ràng, dễ nghe và khéo léo,¹¹¹ nhưng cũng có thể được hát. “Tuy vậy, việc ca hát này phải làm nổi bật ý nghĩa lời hát, đừng làm lu mờ những lời ấy.”¹¹²

158. “Ngay cả khi không hát chính bài Tin Mừng, vẫn thích hợp để hát lời chào *Chúa ở cùng anh chị em*, và *Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh ...*, và câu kết thúc *Đó là Lời Chúa*, để cộng đoàn cũng có thể hát những câu tung hô. Đây là cách vừa làm nổi bật tầm quan trọng của bài Tin Mừng vừa khơi động đức tin của những người đang lắng nghe Tin Mừng.”¹¹³

¹¹⁰ x. SBD, 17

¹¹¹ x. SBD, 14

¹¹² x. SBD, 14

¹¹³ x. SBD, 17

Kinh Tin Kính

159. Kinh Tin Kính là lời tuyên xưng đức tin của toàn thể dân Chúa được quy tụ.¹¹⁴ Nên cần trọng để mọi người hiện diện tham gia tích cực dù hát hay là đọc. Nếu hát, linh mục hoặc ca xướng viên hay ca đoàn xướng lên, rồi tất cả mọi người cùng hát, hoặc cộng đoàn hát luân phiên với ca đoàn. Nếu không hát, thì mọi người cùng đọc hoặc chia hai bè đối đáp.¹¹⁵

Lời nguyện cho mọi người

160. Lời nguyện cho mọi người hay Lời nguyện tín hữu gồm những lời cầu khẩn, nhờ thế “một cách nào đó cộng đoàn đáp lại Lời Chúa mà họ vừa đón nhận trong đức tin. Đồng thời, thực thi chức vụ tư tế do Bí tích Thánh tẩy, họ dâng lên Thiên Chúa lời cầu xin cho mọi người được cứu độ.”¹¹⁶ Vì lời nguyện tín hữu có cấu trúc của kinh cầu đối đáp, nên rất nên hát nếu tiếng hát rõ ràng, dễ hiểu. Cũng có thể chỉ hát lời mời gọi và câu đáp mà thôi.

Phụng vụ Thánh Thể

161. Phụng vụ Thánh Thể gồm 3 phần chính: Chuẩn bị Lễ phẩm, Kinh nguyện Thánh Thể, và Hiệp lễ.¹¹⁷

Chuẩn bị Lễ phẩm

162. Sau khi sửa soạn bàn thờ xong, một vài người trong cộng đoàn phụng vụ mang bánh và rượu đến cho vị

¹¹⁴ QCTQ, 67

¹¹⁵ QCTQ, 68

¹¹⁶ QCTQ, 69

¹¹⁷ QCTQ, 72

linh mục hoặc phó tế. Khi rước Lễ phẩm lên thì hát Ca tiến lễ và kéo dài bài hát ít là cho tới khi đặt lễ phẩm trên bàn thờ.¹¹⁸ Quy luật về cách hát Ca Tiến lễ cũng giống như cách hát Ca Nhập lễ. Ca Tiến lễ được hát như sau: hoặc luân phiên giữa ca đoàn và cộng đoàn, hoặc luân phiên giữa một ca viên và cộng đoàn, hoặc tất cả do cộng đoàn hát, hay do một mình ca đoàn hát mà thôi. Có thể dùng điệp ca *Graduale Simplex*; hoặc dùng bản hát khác phù hợp với cử hành phụng vụ, với tính chất của ngày lễ, hay mùa phụng vụ. Bản văn bài hát này phải được Hội đồng Giám mục chuẩn nhận. Có thể hát đối đáp giữa chủ tế và cộng đoàn theo bản văn của Sách lễ Rôma.

163. Ngay cả khi không rước Lễ phẩm, nghi thức tiến lễ luôn có thể có bài hát kèm theo.¹¹⁹ Dạo đàn lúc này cũng thích hợp.

164. Đoạn linh mục đọc một Lời nguyện trên Lễ phẩm (Lời nguyện tiến lễ). Ngay cả khi không hát lời nguyện, thì cũng nên hát câu kết thúc lời nguyện *Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con* cùng với lời đáp của cộng đoàn.

Kinh nguyện Thánh Thể

165. Kinh Nguyện Thánh Thể là điểm trung tâm và chóp đỉnh của toàn bộ việc cử hành Thánh lễ. Liên kết cộng đoàn với mình và nhân danh tất cả cộng đoàn, vị tư tế đọc lời Kinh nguyện Thánh Thể dâng lên “Chúa Cha, qua Đức Giêsu Kitô trong Chúa Thánh Thần.”¹²⁰ Qua Kinh nguyện Thánh Thể toàn thể cộng đoàn tín hữu kết hiệp với Đức Kitô mà tuyên xưng những kỳ công của

¹¹⁸ QCTQ, 74

¹¹⁹ QCTQ, 74

¹²⁰ QCTQ, 78

Thiên Chúa và hiến dâng hy lễ. Kinh nguyện Thánh Thể đòi buộc mọi người lắng nghe với lòng kính trọng trong thinh lặng, họ tham dự trọn vẹn khi lên tiếng liên kết với vị chủ tế trong những lời tung hô.

166. Kinh nguyện Thánh Thể là một hành vi phụng vụ riêng biệt gồm những yếu tố: lời đối đáp mở đầu, kinh Tiên tụng, kinh tung hô *Thánh, Thánh, Thánh*, kinh Cầu xin Chúa Thánh Thần, lời Tường thuật việc lập Bí tích Thánh Thể, lời Tung hô tưởng niệm, kinh Kính nhớ, lời Chuyển cầu và Vinh tụng ca kết thúc với lời Tung hô Amen.¹²¹

167. Để làm cho tính duy nhất của phần Kinh nguyện Thánh Thể được nổi bật, đề nghị phải có tính duy nhất về thể loại cho những yếu tố âm nhạc trong Kinh nguyện, nhất là kinh *Thánh, Thánh, Thánh, Tung hô tưởng niệm* và tiếng *Amen* trọng thể. Khi hát những phần như lời đối đáp mở đầu kinh Tiên tụng và chính kinh Tiên tụng, nên cố gắng chọn bậc giọng sao cho phù hợp với cung thể của những phần khác của Kinh nguyện Thánh Thể.

168. Kinh nguyện Thánh Thể bắt đầu bằng lời đối đáp giữa linh mục và cộng đoàn. Lời đối đáp này diễn tả sự hiệp thông với nhau khi dâng tiến hy lễ Thánh Thể. Các tín hữu “tạ ơn Thiên Chúa và dâng lên Người lễ phẩm tinh tuyền, không những nhờ tay linh mục, nhưng còn cùng với ngài.”¹²² Lời đối đáp mở đầu kinh Tiên tụng là một trong những lời đối đáp quan trọng nhất của Thánh Lễ, vì thể rất nên hát, nhất là vào ngày Chúa nhật và các dịp long trọng khác.¹²³

169. Cộng đoàn tham dự vào Kinh nguyện Thánh Thể bằng cách chăm chú lắng nghe những lời được linh mục

¹²¹ QCTQ, 79

¹²² QCTQ, 95

¹²³ QCTQ, 40

đọc lên hay hát lên và liên kết tâm trí họ với những tác động trong phần Kinh nguyện. Mọi người nên đồng thanh hát lên các câu tung hô trong Kinh nguyện Thánh Thể, gồm có kinh *Thánh, Thánh, Thánh* là lời tung hô ca ngợi của cả hoàn vũ; câu Tung hô Tưởng Niệm là lời của các tín hữu dự phần vào việc kính nhớ Mầu Nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô. Sau Vinh tụng ca của linh mục, cộng đoàn thưa Amen để tỏ lòng đồng thuận với toàn bộ Kinh nguyện Thánh Thể. Cộng đoàn nên hát những lời tung hô này, nhất là trong các ngày Chúa nhật và lễ trọng.¹²⁴

170. Kinh nguyện Thánh Thể là động tác trọng tâm của toàn bộ cử hành, do đó nếu có thể, linh mục nên hát ít ra là những phần mà sách lễ Rôma (*bản La-tinh*) đã ghi nốt nhạc, vào ngày Chúa nhật và những dịp lễ trọng. Những phần này bao gồm lời đối đáp mở đầu kinh Tiên Tụng, lời mời gọi Tung hô tưởng niệm, và Vinh tụng ca kết thúc Kinh nguyện. Không được phép đọc thầm Kinh nguyện Thánh Thể trước khi kinh *Thánh, Thánh, Thánh* chấm dứt

171. Cũng là việc linh mục nên làm là hát toàn bộ Kinh nguyện Thánh Thể, nhất là trong các dịp lễ trọng. Các bản hát đã được trừ liệu trong Sách lễ và những cung điệu khác cũng được phép sử dụng nếu đã được Hội đồng Giám mục chuẩn nhận. Trong khi linh mục đọc lớn tiếng Kinh nguyện Thánh Thể thì không được đọc lời nguyện khác hay hát, không được sử dụng đại phong cầm và các nhạc cụ khác trừ khi đệm đàn cho cộng đoàn tung hô.

172. “Thật đáng ca ngợi khi tất cả các vị đồng tế cùng đồng thanh hát lên những phần có ghi nốt nhạc trong Sách lễ.”¹²⁵

¹²⁴ QCTQ, 40

¹²⁵ QCTQ, 218

Nghi thức Hiệp lễ

173. Đỉnh cao của phần Hiệp lễ là việc rước lễ. Có một số nghi thức chuẩn bị cho các tín hữu rước Minh Máu Thánh Chúa như của ăn thiêng liêng.¹²⁶

Kinh Lạy Cha

174. Các nghi thức chuẩn bị cho phần Rước lễ được bắt đầu bằng Kinh Lạy Cha. Nếu hát Kinh Lạy Cha thì mọi tín hữu cùng hát với linh mục; sau đó một mình ngài đọc tiếp kinh khấn xin, và giáo dân kết thúc bằng lời chúc vinh: “*Vì vương quyền, uy lực và vinh quang là của Chúa đến muôn đời*”. Nếu có thể, linh mục cũng nên hát lời mời gọi vào Kinh lạy Cha và kinh khấn xin sau Kinh lạy Cha.

175. Tiếp theo sau Kinh Lạy Cha và việc Chúc bình an là cử chỉ Bẻ Bánh, “cử chỉ Bẻ Bánh đã trở thành tên gọi cho cả Thánh lễ vào thời các Tông đồ” và nghi thức này “nói lên rằng, các tín hữu đồng đạo làm nên một thân thể¹²⁷ nhờ thông phần cùng một tấm bánh ban sự sống là Đức Kitô, Đấng đã chết và sống lại để cứu độ thế gian.”¹²⁸ Đang khi bẻ Bánh thì hát “*Lạy Chiên Thiên Chúa – Agnus Dei*”, rồi linh mục mời gọi *Đây Chiên Thiên Chúa...* sau đó linh mục và các tín hữu rước Minh Máu Chúa. Kết thúc phần Hiệp lễ bằng lời nguyện kết lễ.

Chúc bình an

176. Một thời gian ngắn rất cần thiết để chào chúc bình an cho nhau nhưng không được hát bài nào nhằm kéo dài nghi thức này.

¹²⁶ QCTQ, 80

¹²⁷ 1 Cr 10, 17

¹²⁸ QCTQ, 83

Bẻ Bánh và Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa

177. *Lạy Chiên Thiên Chúa* là bài ca khấn nài được hát khi bẻ Bánh. Bài ca này “được ca đoàn hay ca xướng viên hát hay ít là đọc lớn tiếng và cộng đoàn đáp lại. Kinh này đi kèm với việc bẻ Bánh, vì thế có thể lặp đi lặp lại nếu cần cho đến khi bẻ Bánh xong. Lần cuối cùng được kết thúc bằng câu *xin ban bình an cho chúng con*.”¹²⁹

Khi *Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa* được hát lặp đi lặp lại như kinh cầu, thì có thể dùng những lời khấn cầu quy hướng về Chúa Kitô với những bản văn khác. Trong trường hợp này lời khấn cầu đầu tiên và cuối cùng luôn phải là *Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội ... xin ban bình an*.

Ca Hiệp lễ

178. “Đang khi vị linh mục rước lễ, thì hát Ca Hiệp lễ. Bài ca này có mục đích diễn tả sự hiệp nhất thiêng liêng ngay giữa những người rước lễ, khi họ đồng thanh ca hát, đồng thời biểu lộ niềm vui trong lòng, và làm cho việc tiến lên rước Mình Thánh Chúa có tính cách cộng đoàn hơn.”¹³⁰ Ca Hiệp lễ kéo dài suốt thời gian các tín hữu rước lễ.¹³¹ Một mình ca đoàn hát, hoặc ca đoàn hay ca xướng viên hát với cộng đoàn. Vì bài Ca Hiệp lễ diễn tả sự hiệp nhất của những người tiến lên rước Mình Máu Chúa, nên cần phải ưu tiên việc hát cộng đồng.

179. Về Ca Hiệp lễ, có thể dùng đối ca theo ngày lễ trong sách *Graduale Romanum*, hoặc dùng điệp ca theo mùa phụng vụ trong sách *Graduale Simplex*, hoặc bài hát

¹²⁹ QCTQ, 83

¹³⁰ QCTQ, 86

¹³¹ QCTQ, 86

nào khác thích hợp đã được Hội đồng Giám mục chuẩn nhận.¹³²

180. Khi tuyển chọn bài Ca Hiệp lễ phù hợp cho bữa tiệc Thánh Thể là nơi Thiên Chúa tuôn đổ dạt dào phúc lành của Người, nên tìm những bản văn có chủ đề về niềm vui, niềm ngưỡng mộ, sự hiệp nhất, lòng biết ơn và tán tụng. Theo truyền thống phụng vụ Rôma xưa, Ca Hiệp lễ có thể nói lên những chủ đề của bài Tin Mừng trong ngày lễ hay mùa phụng vụ. Trong khi cộng đoàn lên rước lễ, cũng rất thích hợp là bài hát phản ánh động tác phụng vụ, thí dụ ăn và uống Mình và Máu Thánh Chúa Kitô.¹³³

181. Là bài hát dùng cho phần rước lễ, bài Ca Hiệp lễ có những khó khăn riêng khi thể hiện. Ca Hiệp lễ giúp các tín hữu nắm bắt được một cách sâu xa hơn tính cách cộng đoàn trong việc tiến lên rước lễ. Để cổ vũ sự tham gia của tín hữu khi “họ đồng thanh ca hát,” nên hát Thánh vịnh theo kiểu đáp ca hoặc dùng những bài ca có điệp khúc dễ nhớ. Thông thường, các điệp khúc cần được giới hạn về số lượng và thường được lặp đi lặp lại, nhất là ở câu mở đầu để những câu hát này trở nên quen thuộc đối với tín hữu.

182. Khi việc rước lễ kéo dài, nên hát thêm bài hát khác nữa. Trong trường hợp này, có thể nối kết bài hát dành cho cộng đoàn và bài hát dành cho một mình ca đoàn. Ca đoàn nào có khả năng thì có thể lấy Ca Hiệp lễ trong sách *Graduale Romanum* và hát theo kiểu bình ca hay đa âm, hoặc sử dụng những bài hợp xướng thích hợp. Cũng có thể sử dụng nhạc cụ đơn tấu hoặc hòa tấu để thúc đẩy tinh thần hiệp nhất và vui mừng. Nếu sau khi Rước lễ còn hát

¹³² QCTQ, 87

¹³³ Luôn luôn có thể hát Thánh vịnh 33 với điệp khúc *Hãy ném thử* thay thế ca Hiệp lễ (x. Thông cáo số 3/94, ngày 30.8.1994, của UBTN-HĐGMVN)

thêm bài nào nữa, thì phải kết thúc “vào đúng lúc.”¹³⁴ Sau khi Rước lễ, cũng nên dành cho toàn thể cộng đoàn ít giây phút tĩnh lặng cầu nguyện.

183. Theo dòng các mùa phụng vụ trong năm, nên chọn Thánh vịnh hoặc bài ca khi rước lễ theo tinh thần của từng mùa. Vào hầu hết các lễ Chúa nhật và những ngày khác, luôn luôn là thích hợp khi chọn hát một trong những Thánh vịnh mà bao đời nay có nội dung gắn kết với việc tham dự bữa tiệc Thánh Thể, như Thánh vịnh 23, 34 và 147. Cũng đã có sẵn một tuyển tập những bài ca phụng vụ có ý diễn tả niềm vui và lòng say mến khi được chia sẻ bữa tiệc của Chúa.

184. Hãy sắp đặt sao cho những người đảm trách việc ca hát (các ca viên, người đệm đàn) “cũng rước lễ một cách thuận tiện.”¹³⁵ Bài Ca Hiệp lễ phải được bắt đầu ngay khi linh mục rước lễ, vì thế ca đoàn có thể rước lễ khi kết thúc hoặc sắp kết thúc việc rước lễ.

Bài ca sau khi rước lễ

185. “Sau khi cho rước lễ, linh mục và cộng đoàn tùy nghi cầu nguyện một khoảng thời gian nào đó. Nếu muốn, tất cả cộng đoàn có thể hát một thánh thi, một Thánh vịnh, hay một bài thánh ca ngợi khen nào khác.”¹³⁶ Bài ca sau khi rước lễ nên giúp cộng đoàn tập trung vào mẫu nhiệm Thánh Thể mà họ vừa tham dự, và đừng bao giờ để cho bài ca ấy khiến cộng đoàn chú ý thái quá vào ca đoàn hay những người phụ trách ca nhạc. Cộng đoàn có thể đứng trong khi hát bài ca sau rước lễ nếu bài ca ấy có vẻ cần đến tư thế cầu nguyện này.

¹³⁴ QCTQ, 86

¹³⁵ QCTQ, 86

¹³⁶ QCTQ, 88

186. Linh mục có thể hát lời nguyện Hiệp lễ, hoặc chỉ hát câu kết thúc (*Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con*). Khi kết thúc lời nguyện, toàn thể cộng đoàn hát lời Amen để tỏ ý tán thành.

Nghi thức Kết lễ

187. Nhất là ngày Chúa nhật và dịp lễ trọng khác, linh mục có thể hát lời ban phép lành và cộng đoàn hát lời thưa Amen, phó tế hoặc linh mục hát câu giải tán cộng đoàn (*Lễ xong, chúc anh chị em đi bình an*), và cộng đoàn hát lời *Tạ ơn Chúa*.

188. Mặc dầu không cần thiết phải hát thánh ca ra về, nhưng nếu có thói quen ấy, thì tất cả có thể hát chung một bài ca sau lời giải tán. Khi hát bài ca này, đoàn rước các thừa tác viên rời khỏi cung thánh khi sắp kết thúc bài hát. Ngoài ra, cộng đoàn có thể ra về trong tiếng đàn dạo đơn tấu hay hòa tấu; riêng trong Mùa Chay thì nên thỉnh lặng ra về (như không được chưng hoa trên bàn thờ, dùng nhạc cụ để đệm hát, nhằm làm nổi bật ý nghĩa phụng vụ mùa chay).

Những bài ca không được phép đổi bản văn và những bài ca được phép thích ứng

189. Các bản văn: Trước tiên, nên nhớ rằng: trong phụng vụ bản văn chỉ phối âm nhạc, chứ không phải âm nhạc chi phối bản văn. Đó là luật chung. Do đó khi sáng tác hoặc sử dụng bài hát trong Thánh lễ, cần phân biệt:

a) *Bản văn cố định*: Không được thay đổi vì bất cứ lý do gì các bản văn thuộc nghi thức Thánh lễ như: các lời cầu nguyện của chủ tế, bộ lễ, Thánh vịnh Đáp ca, các lời tung hô, các lời đối đáp giữa linh mục hoặc phó tế với

cộng đoàn, kinh Tiền Tụng, Kinh nguyện Thánh Thể, kinh Lạy Cha... phải theo sát bản văn đã được HĐGM chuẩn nhận, được Tòa Thánh châu phê và được in trong sách lễ Rôma.

b) *Bản văn được thích ứng*: Những bản văn khác như: Ca Nhập lễ, Ca Dâng lễ, Ca Hiệp lễ “được thích ứng khi phiên dịch sao cho hợp với tinh thần của ngôn ngữ và đòi hỏi của sáng tác”.¹³⁷

Ngoài ra, còn được thay thế các bài hát này bằng các bài hát khác đã được HĐGM chuẩn nhận vào việc này.

190. Quy chế tổng quát sách lễ Rôma cũng cho phép: để dân chúng có thể hát Thánh vịnh Đáp ca dễ dàng, một số bản văn đáp ca và Thánh vịnh đã được lựa chọn cho từng mùa trong năm hoặc cho từng loại lễ, để mỗi khi hát đáp ca, có thể dùng các bản văn này thay cho bản văn hợp với bài đọc liên hệ. Sách *Lectionarium*, cuốn 1, trang 861-874 có liệt kê các bản văn và các Thánh vịnh đó.¹³⁸

B. Âm nhạc và các Bí tích khác

191. Các sách phụng vụ dành cho từng nghi thức đều có những bản văn đề nghị để sử dụng cho nhiều hoàn cảnh, và kèm theo bài hát gợi ý. Vì không buộc phải dùng, nên những bản văn được đề nghị này đem lại cơ hội cho các nhạc sĩ sáng tác. Ít ra, các bản văn này cũng cho thấy thế nào là bản văn thích hợp cho những thời điểm cụ thể của nghi thức.

¹³⁷ Thư trả lời của TGM Gérard M. Agnelo, thư ký Thánh Bộ Phụng Tự gửi ĐC Phaolô Nguyễn Văn Hòa, GM Nha Trang, phụ trách Thánh Nhạc HĐGMVN, ngày 08.02.1994.

¹³⁸ x. Ban Thánh Nhạc TGP.TPHCM, *Tài Liệu Thánh Nhạc*, năm 2003, trang 102.

Các Bí tích Khai tâm

192. “Trong các Bí tích Khai tâm Kitô giáo, chúng ta được giải thoát khỏi quyền lực tối tăm và được liên kết với Đức Kitô chịu chết, chịu mai táng và sống lại. Chúng ta lãnh nhận Thần Khí để được tháp nhập làm nghĩa tử và dự phần với toàn thể Dân Thiên Chúa khi cử hành tưởng niệm cái chết và sự sống lại của Chúa.”¹³⁹

Nghi thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn (Phần này ít thông dụng ở Việt Nam)

193. Nghi thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn gồm một số cử hành long trọng đòi hỏi sự hiện diện và tham dự của cộng đoàn địa phương, vì “tiến trình gia nhập của người lớn là trách nhiệm của tất cả mọi người đã được rửa tội.”¹⁴⁰ Vì ca hát là một trong những hình thức tham gia tích cực quan trọng nhất trong phụng vụ, nên việc quan trọng là phải chọn được những câu đáp, những câu tung hô, điệp ca, Thánh vịnh và những bài ca khác khả dĩ giúp cho toàn thể cộng đoàn tham gia vào những lúc thích hợp.

194. Trong Nghi thức Tiếp nhận vào Hàng ngũ Dự Tông, thường được cử hành trong Thánh lễ Chúa nhật, cộng đoàn có thể tham gia bằng việc đọc Thánh vịnh hoặc ca hát đang khi các ứng viên, những người đỡ đầu, các tác viên và cộng đoàn tập hợp ở bên ngoài thánh đường. Theo quy định trong sách nghi thức, cần phải hát tung hô khi các ứng viên được ghi dấu thánh giá, sau đó hát Thánh vịnh hoặc một bài ca khi mọi người tiến vào thánh đường để cử hành Phụng vụ Lời Chúa.

¹³⁹ Nghi thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn, số 14

¹⁴⁰ Nghi thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn, số 9

195. Trong Nghi thức Tuyển chọn, thường được cử hành vào Chúa nhật thứ nhất Mùa Chay, có thể hát Thánh vịnh thích hợp hoặc bài ca thích hợp trong lúc xướng tên để các dự tòng ký tên vào Sổ Tuyển chọn.

196. Nghi thức Thẩm vấn thường được cử hành trong các Thánh lễ Chúa nhật III, IV và V Mùa Chay. Bản văn dành cho những Thánh lễ này luôn lấy từ Sách Bài Đọc Năm A. Kết thúc nghi thức trừ tà, mọi người có thể cùng hát một Thánh vịnh hay một bài ca thích hợp.

197. Trong Đêm Canh Thức Phục Sinh, ba Bí tích Khai tâm Kitô giáo – Rửa Tội, Thêm Sức và Thánh Thể – vẫn cử hành như thường lệ. Cộng đoàn nên tham gia hát những câu đáp và câu tung hô trong Kinh Cầu Các Thánh, những lời tung hô kết thúc lời nguyện làm phép nước rửa tội, và những lời tung hô sau mỗi lần rửa tội. Có thể hát một bài khi chuyển tiếp Bí tích Rửa Tội sang Bí tích Thêm Sức, nhất là khi những người dự tòng cần thay đổi y phục hoặc khi có cuộc rước từ giếng rửa tội tiến lên cung thánh. Khi cử hành Bí tích Thêm Sức, có thể hát trong khi các tân tòng được xức dầu thánh, nhất là khi có số đông tân tòng.

Rửa tội Trẻ em

198. Nên nhớ, việc rửa tội cho trẻ em được cử hành ở những hoàn cảnh đặc thù khác nhau để dự liệu việc ca hát cho thích hợp. Khi cử hành Bí tích Rửa tội cho trẻ em và một số bí tích khác, những người phụ trách thánh ca cần có được kỹ năng dẫn dắt việc ca hát không có phần đệm đàn.

199. Bắt đầu nghi thức, “cộng đoàn có thể hát Thánh vịnh hoặc thánh thi thích hợp với cuộc cử hành” trong khi linh mục hay phó tế chủ sự cùng với các thừa tác viên “tới cửa nhà thờ hoặc một nơi trong nhà thờ hay nơi

cha mẹ và người đỡ đầu đang đứng đợi với những người sắp được rửa tội.”¹⁴¹ Sau khi hỏi cha mẹ và người đỡ đầu và ghi dấu thánh giá trên trán các em, vị chủ sự mời mọi người có mặt vào trong nhà thờ để cử hành Phụng vụ Lời Chúa. Đoạn mọi người bước theo nhau đến nơi sẽ cử hành Phụng vụ Lời Chúa, trong khi đó hát một bài thánh ca.

200. Sau bài giảng hoặc, nếu không giảng, thì sau kinh cầu khẩn các Thánh chuyển cầu, “nên có giây phút thỉnh lắng để mọi người cầu nguyện theo lời mời gọi của vị chủ sự”. Sau đó hát một bài thích hợp nếu thấy thuận tiện. Sau lời nguyện trừ tà và xúc dầu trước khi rửa tội (dầu dự tòng), nếu giếng rửa tội đặt ở ngoài nhà thờ hoặc không ở trong tầm nhìn của cộng đoàn, thì tất cả tiến bước về nơi rửa tội, trong khi đó hát một bài thích hợp, thí dụ, Thánh vịnh 23. Nghi thức Rửa tội cũng cho phép hát một bài ca thích hợp sau khi Tuyên xưng Đức Tin “nhờ đó cộng đoàn cùng đồng thanh diễn tả đức tin”. Ngoài ra, sau mỗi lần đổ nước (rửa tội), sách Nghi thức chỉ định rằng “cộng đoàn nên hát một câu tung hô ngắn”.

201. Sau khi cử hành Bí tích Rửa tội, những người vừa được rửa tội sẽ mặc áo trắng và nhận một cây nến được thắp sáng từ Nến Phục Sinh. Nếu số các em được rửa tội quá nhiều, cộng đoàn có thể hát cho đến khi mỗi em đã có nến. Mọi người tiến bước lên bàn thờ trong khi hát “một bài ca mang ý nghĩa thanh tẩy”. Sau Kinh Lạy Cha, phép lành và công thức giải tán, “mọi người có thể hát một bài thánh ca thích hợp để diễn tả tâm tình tạ ơn và niềm vui Phục Sinh, hoặc có thể hát bài *Magnificat* của Đức Trinh Nữ Maria (Nên soạn thêm một số câu tung hô và thánh ca có thể dùng trong phụng vụ, dựa theo Chương VII sách *Nghi thức Rửa tội cho Trẻ em*).

¹⁴¹ Nghi thức Rửa tội Trẻ Em, số 35

Cử hành Rửa tội Trẻ em trong Thánh lễ Chúa nhật

202. Được phép cử hành Bí tích Rửa tội trong Thánh lễ ngày Chúa nhật, “để toàn thể cộng đoàn có thể hiện diện và mỗi tương quan giữa Bí tích Rửa tội và Bí tích Thánh Thể được nhận biết một cách rõ ràng; nhưng không nên cử hành quá thường xuyên.”

203. Khi Nghi thức Rửa tội cho Trẻ em được cử hành trong Thánh lễ thì phải có những bài hát dành cho nghi thức này. Những phần có thể hát là: Ca Nhập lễ, bài ca lúc rước đầu lễ trong Nghi thức Nhập lễ, Lời nguyện tín hữu và Kinh cầu Các Thánh sau bài giảng, câu tung hô sau khi tuyên xưng đức tin. Sau khi mỗi em được rửa tội, cộng đoàn có thể hát một câu tung hô ngắn.

Bí tích Thêm sức

204. Tầm quan trọng của bí tích này đã được nêu rõ trong giáo lý Hội Thánh, nên sách Nghi thức Bí tích Thêm sức kêu gọi "phải lưu tâm đến tính chất long trọng và trang nghiêm của nghi thức thánh này cũng như ý nghĩa của nghi thức đối với Giáo Hội địa phương". Vì thế, theo luật định, phải cử hành Bí tích Thêm sức trong Thánh lễ, phần ca hát trong Phụng vụ Bí tích Thêm sức phải theo hướng dẫn được ghi rõ trong sách Nghi thức Bí tích Thêm sức.

205. Ngoài ra, sách Nghi thức Thêm sức đề nghị trong phần Tuyên xưng Đức Tin có thể tùy nghi đọc một công thức khác thay thế công thức: *Đó là đức tin của chúng ta*, hoặc dùng một bài hát tương xứng để tất cả cộng đoàn có thể đồng thanh tuyên xưng đức tin. Cũng thế, khi giám mục xúc dầu cho các thụ nhân được thêm sức, có thể hát một bài hoặc nhiều bài thánh ca, ví dụ bài *Veni Creator Spiritus*.

206. Nếu cử hành Bí tích Thêm sức ngoài Thánh lễ, thì ngoài những phần được nhắc trên đây, “mọi người có thể hát Thánh vịnh hoặc một bài ca thích hợp” trong khi giám mục cùng các thừa tác viên khác tiến lên cung thánh. Trong phần Phụng vụ Lời Chúa, theo thứ tự truyền thống có thể sử dụng hai hoặc ba bài đọc (một bài đọc Cựu Ước hoặc Công Vụ Tông Đồ [trong mùa Phục Sinh], thánh thư trong Tân Ước, và bài Tin Mừng). Sau bài đọc I và bài đọc II có Thánh vịnh hay một bài ca, hoặc có thể giữ một lúc thinh lặng.

Nghi thức Hôn phối

207. Giao ước hôn nhân được Thiên Chúa thiết lập khi dựng nên loài người có nam có nữ. Qua đó một người nam và một người nữ cùng nhau thiết lập một cộng đồng sống chung trọn đời. Chính Chúa Giêsu Kitô đã nâng giao ước này lên hàng các Bí tích của giao ước mới. Trên tất cả, “Ân sủng này của hôn nhân Kitô giáo là hoa trái của Thập Giá Đức Kitô, nguồn mạch của toàn bộ đời sống Kitô hữu.”¹⁴²

208. “Theo truyền thống La-tinh, chính đôi hôn phối, với tư cách là các tác viên của ân sủng của Đức Kitô, tự trao ban Bí tích Hôn phối cho nhau, khi bày tỏ sự ưng thuận kết hôn trước mặt Hội Thánh.”¹⁴³ Vì thế, mặc dù việc cử hành Bí tích Hôn phối liên quan đến đôi tân hôn và gia đình, nhưng nó không chỉ là chuyện riêng tư. Vì họ bày tỏ sự ưng thuận trước mặt Hội Thánh, nên việc cử hành Hôn phối phải được các quy luật phụng vụ thích hợp hướng dẫn. Hội Thánh ước mong ngày cưới của hai người phải tràn ngập niềm vui và ân sủng. Khi chuẩn bị cử hành

¹⁴² GLCG, số 1615

¹⁴³ GLCG, số 1623

Lễ Cưới cho họ, các cha xứ nên dành tất cả sự quan tâm của mình cho đôi tân hôn với sự nhạy cảm mục tử và sự phán đoán cẩn trọng.

209. Việc chuẩn bị cử hành Bí tích Hôn phối không chỉ liên quan đến những người trong cuộc mà còn liên quan đến những quy luật của nghi lễ. Phụng vụ Hôn phối đưa ra những thách đố đặc thù và những cơ hội để những người hoạch định chương trình hết sức quan tâm. Cả những người phụ trách ca hát và các cha xứ nên hết sức nỗ lực giúp đôi hôn phối hiểu và tham gia vào chương trình hôn lễ của họ. Nghi thức Cử hành Hôn phối số 30 nói rõ: “*Các bài hát phải thích hợp với diễn tiến của nghi lễ hôn nhân và phải diễn tả niềm tin của Hội Thánh. Dĩ nhiên phải để ý đến tầm quan trọng của Thánh vịnh đáp ca trong phần Phụng vụ Lời Chúa. Điều nói về các bài hát, cũng cần áp dụng vào việc chọn lựa các bài nhạc đệm.*”¹⁴⁴

210. Giáo phận hoặc giáo xứ nên đề ra được một chủ trương dứt khoát nhưng uyển chuyển để cung cấp những chỉ dẫn rõ ràng, đồng thời có được sự tế nhị về mục vụ liên quan đến phần âm nhạc trong lễ cưới. Chủ trương này nên được thông báo sớm cho đôi hôn phối biết như là một phần thông thường trong quá trình chuẩn bị để tránh hiểu lầm và khủng hoảng vào phút cuối.

211. Để chọn và sắp xếp các bài hát trong lễ cưới, phải dựa trên ba tiêu chuẩn thẩm định: về phụng vụ, mục vụ và âm nhạc. Như đã nêu ở phần trước, phải xét đến cả ba thẩm định này vì đó là ba mặt của một phán đoán duy nhất. Ngoài ra, thánh nhạc phải cho thấy rằng mọi bí tích đều cử hành mầu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô. Nhạc đời, dù có thể nhấn mạnh đến tình yêu đôi lứa dành cho nhau, nhưng không thích hợp trong phụng vụ thánh.

¹⁴⁴ x. UBPT.HĐGMVN – Nghi Thức Cử Hành Hôn Phối – Nxb Tôn Giáo Hà Nội 2008, trang 6

Những bài hát được chọn hát trong phụng vụ phải *thích hợp với diễn tiến của nghi lễ hôn nhân và phải diễn tả niềm tin của Hội Thánh.*

212. Nếu có hát solo (lĩnh xướng) trong lễ cưới, những người lĩnh xướng phải được hướng dẫn về tính chất của phụng vụ và được huấn luyện về những khía cạnh độc đáo của việc ca hát trong bối cảnh phụng vụ. Cả người xướng thánh vịnh, ca xướng viên, các ca viên cũng phải được huấn luyện để thi hành tác vụ của mình trong vai trò quan trọng này khi cử hành phụng vụ. Trong mọi trường hợp, những người hát *solo* nên ý thức rằng họ phải dâng hiến tài năng của mình để phục vụ phụng vụ. Những người hát *solo* có thể hát một mình ở phần Chuẩn bị Lễ vật hoặc sau khi Rước lễ miễn là bài hát và cách hát không lôi kéo sự chú ý đến người hát, nhưng giúp cộng đoàn suy niệm những mẫu nhiệm thánh đang được cử hành. Những người hát *solo* không nên lấn át những phần đã trù liệu trong Thánh Lễ dành cho cộng đoàn tham gia ca hát.

213. Nếu cử hành Nghi thức Hôn phối trong Thánh lễ thì việc ca hát trong Thánh lễ phải tuân theo những quy luật đã được ghi trong sách Nghi thức Hôn phối. Đoàn người từ cửa nhà thờ sẽ rước tới bàn thờ: các người giúp lễ đi trước, theo sau là linh mục rồi đến những người sắp kết hôn; tùy theo phong tục địa phương, nên đề ít là những người họ hàng và hai người làm chứng tháp tùng họ cách long trọng đến nơi dành sẵn. Đang khi ấy, hát Ca Nhập lễ.¹⁴⁵

214. Vì lý do mục vụ, khi cử hành Bí tích Hôn phối ngoài Thánh lễ, phụng vụ nên bắt đầu bằng một bài hát hoặc tiếng nhạc cụ đơn tấu hay hòa tấu. Nếu hòa nhạc thì

¹⁴⁵ x. UBPT-HĐGMVN – Nghi Thức Cử Hành Hôn Phối – Nxb Tôn Giáo Hà Nội 2008, số 46

sau khi cộng đoàn đã vào nơi của mình, họ có thể tham gia một bài hát. Cử hành Phụng vụ Lời Chúa như thường lệ, có thể hát Thánh vịnh Đáp ca. Sau bài giảng sẽ cử hành Bí Tích với việc đôi hôn phối tỏ bày ưng thuận kết hôn và đại diện Hội Thánh tiếp nhận sự ưng thuận. Sau khi chúc phúc và trao nhẫn cưới, có thể hát một bài ca chúc tụng. Tùy phong tục địa phương và văn hoá gia đình, sau khi trao nhẫn cưới chú rể mở tấm voan che mặt của cô dâu, đang khi đó có thể hát một bài ca. Khi cử hành Bí tích ngoài Thánh lễ có cho rước lễ, thì đang khi cho rước lễ có thể hát, cũng như có khoảng thời gian để tạ ơn sau khi đã rước lễ xong.

Nghi thức Truyền chức thánh

215. Trong Nghi thức Truyền chức Giám mục, Linh mục hay Phó tế, các nghi thức đầu lễ và Phụng vụ Lời Chúa được thực hiện như thường lệ cho đến hết Phúc Âm. Vì vậy bắt đầu cử hành Thánh lễ sẽ hát Ca Nhập lễ với điệp ca và Thánh vịnh đã được chỉ định hoặc một bài ca phụng vụ khác. Sau khi giám mục đã nhận lời hứa của các tiến chức, các tiến chức sẽ nằm phủ phục. Ca đoàn hát Kinh cầu Các Thánh, mọi người đứng hay quỳ. Nếu là Chúa nhật và trong Mùa Phục Sinh thì đứng, còn những ngày khác thì quỳ.

216. Khi tân chức mặc phẩm phục của chức thánh mới lãnh nhận, hát điệp ca với Thánh vịnh riêng như đã được chỉ định trong nghi thức. Ngoài ra *“cũng có thể hát một bài ca phụng vụ khác cùng thể loại với điệp ca thích hợp.”* Rất nên hát chính Thánh vịnh đã được chỉ định trong nghi thức vừa mới được hát trong phần Phụng vụ Lời Chúa. Sách Nghi thức Truyền chức cũng đề nghị hát một điệp ca và một Thánh vịnh thứ hai trong phần Chúc bình an. Ở đây cũng có thể thay thế bằng một bài ca phụng vụ khác

thích hợp. Cuối cùng, sau khi rước lễ có thể hát một bài ca phụng vụ với tâm tình tạ ơn.

Bí tích Xức dầu Bệnh nhân

217. Khi cử hành Bí tích Xức dầu Bệnh nhân trong cộng đoàn đông người, “phải thúc đẩy việc tham dự trọn vẹn của những người hiện diện bằng các phương thế, nhất là bằng việc sử dụng những bài ca thích hợp, để việc cử hành tỏ hiện được niềm vui Phục Sinh là niềm vui riêng biệt của Bí tích Xức dầu Bệnh nhân.”

218. Khi tình trạng sức khỏe của người bệnh cho phép, và nhất là khi họ rước lễ được, nên cử hành Bí tích Xức dầu Bệnh nhân trong Thánh Lễ. Nên chọn những bài hát theo những quy tắc đã đề cập trên đây với sự tinh tế mục vụ và hợp với tính chất nơi cử hành. Nên phát triển những bài hát có đặc tính kinh cầu. Ngoài ra, nếu có nhiều bệnh nhân, có thể hòa nhạc khi linh mục xức dầu cho từng bệnh nhân.

Bí tích Hòa giải

219. Sách *Nghi thức Hòa giải nhiều Hối Nhân và Xưng tội, Giải tội riêng từng người* quy định phải có bài hát dẫn nhập, còn gọi là bài hát quy tụ cộng đoàn, Thánh vịnh Đáp ca và Tung Hô Tin Mừng trong phần Phụng vụ Lời Chúa, một bài ca tùy ý sau bài giảng, và bài thánh ca chúc tụng lòng thương xót của Chúa sau công thức xá giải. Có thể hát đối đáp trong phần Thú Tội Chung (phó tế hoặc xướng ca viên hát đối đáp với cộng đoàn) hay cũng có thể hát một bài khác thích hợp, hoặc hát kinh Lạy Cha. Ca hát hay hòa tấu nhạc êm dịu cũng có thể được sử dụng trong lúc các cá nhân xưng tội, nhất là khi có nhiều người tham dự.

C. Thánh nhạc trong Các Giờ Kinh Phụng vụ

220. Cùng nhau cử hành chung Các Giờ Kinh Phụng vụ, nhất là Kinh Sáng và Kinh Chiều, là thánh hóa thời gian và dự phần vào Kinh Nguyện của Đức Kitô và Hội Thánh Người. Trong những cử hành như thế nên khuyến khích *“sự tham dự tích cực của tất cả mọi người tùy theo hoàn cảnh mỗi cá nhân qua việc tung hô, đối đáp, luân phiên đọc Thánh vịnh và những việc khác cùng một thể loại, và nên đưa vào những hình thức diễn tả khác nhau...”* Bằng cách này, ước muốn của vị Tông Đồ dân ngoại được nên trọn vẹn: *“Ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú. Anh em hãy dạy dỗ khuyên bảo nhau với tất cả sự khôn ngoan. Để tỏ lòng biết ơn, anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài Thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng.”*¹⁴⁶

221. Nên coi trọng việc cử hành chung Các Giờ Kinh Phụng vụ có ca hát hơn là đọc riêng tư.¹⁴⁷ Những ai có bổn phận đọc Kinh Thần vụ luôn được nhắc nhở rằng chỉ nên đọc riêng tư khi nào không thể cử hành chung được. Không được phép cử hành trước, nhưng phải theo đúng các giờ quy định.¹⁴⁸

222. Nên hát Thánh vịnh và thánh thi bất cứ khi nào có thể hát. Quy chế Tổng quát Các Giờ Kinh Phụng vụ liệt kê một vài cách hát các Thánh vịnh: *“có thể hát hay đọc thánh vịnh một mạch từ đầu đến cuối, hay luân phiên đối đáp từng câu hay từng triết giữa hai bè hay hai bên của cộng đoàn, hoặc theo kiểu xướng đáp, tùy cách thức đã được truyền thống và kinh nghiệm chấp nhận.”*¹⁴⁹

¹⁴⁶ x. Cl 3,16

¹⁴⁷ x. HCPV, các số 99,100,101

¹⁴⁸ x. HCPV, số 94

¹⁴⁹ x. PVGK, trang 53, số 122

D. Các nghi thức phụng vụ khác

Nghi thức An táng

Tâm quan trọng của ca hát trong Nghi thức An táng

223. Hội Thánh cử hành Nghi thức An táng để tạ ơn Thiên Chúa vì hồng ân sự sống Chúa ban cho người quá cố, nay hồng ân ấy đã trở về với Ngài. Theo phong tục xưa, Nghi thức An táng gồm ba giai đoạn được nối kết với nhau bằng hai cuộc rước. Ở Rôma thuộc Kitô giáo, “Các Kitô hữu luôn đồng hành với người mới qua đời trong hành trình cuối cùng của họ. Cộng đoàn Kitô hữu hát Thánh vịnh khi rước thi hài người quá cố từ nhà của họ đến nhà thờ. Và khi các cử hành phụng vụ ở nhà thờ chấm dứt, thì họ lại rước thi hài người quá cố ra phần mộ.”¹⁵⁰ Trong suốt thời gian cử hành phụng vụ, các Kitô hữu ngày xưa đã hát Thánh vịnh và những điệp ca ca ngợi lòng thương xót của Chúa và phó dâng người quá cố cho các thiên thần và các thánh.¹⁵¹

224. Thánh vịnh giữ một vị trí vinh dự trong Nghi thức An táng vì “các Thánh vịnh diễn tả mạnh mẽ nỗi đau đớn, niềm hy vọng và tín thác của dân Chúa qua mọi thế hệ và mọi nền văn hoá. Trên tất cả, các Thánh vịnh ca hát về niềm tin nơi Chúa, về sự mặc khải và về ơn cứu chuộc. Việc huấn giáo hiệu quả sẽ giúp các cộng đoàn hiểu được ý nghĩa của các Thánh vịnh dùng trong Nghi thức An táng.

225. Thánh nhạc có một vai trò không thể thiếu trong Nghi thức An táng, vì Thánh Nhạc có thể an ủi và nâng dậy những người đang than khóc, đồng thời, nối kết cộng

¹⁵⁰ x. Nghi thức An táng, số 42

¹⁵¹ x. Nghi thức An táng, số 42

đoàn trong đức tin và đức mến. Các bài ca trong Nghi thức An táng cần phải diễn tả được Mầu Nhiệm Vượt Qua và sự thông phần của Kitô hữu vào mầu nhiệm ấy. Vì âm nhạc có thể gợi lên những cảm xúc mãnh liệt, nên phải chọn lựa cẩn thận. Các bài ca phải an ủi được những người tham dự và “góp phần khiến họ trông cậy vào Đức Kitô đã vinh thắng tử thần, và hy vọng rằng người Kitô hữu cũng được thông phần vinh thắng với Đức Kitô.”¹⁵² Còn những bài nhạc đời, dù có thể nói lên được nhiều tâm tình khác nhau về người quá cố hay tang gia thì vẫn không xứng hợp cho phụng vụ thánh.

226. Phải có thánh ca trong giờ canh thức cầu nguyện cho người quá cố và Thánh lễ An táng. Bất cứ khi nào có thể được, nên hát cùng với việc rước và khi cử hành nghi thức phó dâng. Trong các cuộc rước thi hài người quá cố nên ưu tiên chọn những bài Thánh vịnh và những bài ca mang tính đối đáp hoặc theo kiểu hát kinh cầu, nhờ vậy cứ sau mỗi phiên khúc hay mỗi triết (mỗi khổ thơ) của Thánh vịnh thì giáo dân có thể đáp lại bằng điệp khúc không thay đổi.

227. Không bao giờ sử dụng âm nhạc để tưởng nhớ người quá cố, nhưng để ca ngợi Chúa, Đấng đã giải thoát ta khỏi ách tử thần nhờ Hy Lễ Vượt Qua của Ngài.

Canh thức khi chưa cử hành Thánh lễ An táng ngay

228. Nếu linh cửu được tiếp nhận vào nhà thờ để cử hành Canh thức cầu nguyện cho người quá cố, thì sẽ dùng một nghi thức riêng. Thừa tác viên cùng những người giúp lễ đón linh cửu tại cửa nhà thờ, rảy nước thánh trên quan tài và khăn phủ quan tài, rước vào nhà thờ và đi đến nơi

¹⁵² x. Nghi thức An táng, số 31

đặt quan tài. Đang khi đó hát Thánh vịnh, thánh ca hay điệp xướng. Đoạn Canh thức Cầu nguyện như thường lệ và có thể kết thúc bằng cách giữ thinh lặng hoặc hát một bài thánh ca.

229. Sau khi thừa tác viên chào những người hiện diện, Canh thức Cầu nguyện cho Người Quá Cố bắt đầu bằng một bài hát. Sau đó là Lời Nguyện và Phụng vụ Lời Chúa. Ở phần Thánh vịnh Đáp ca, thì đọc hay hát thánh vịnh 27 hoặc dùng một thánh vịnh nào khác hay một bài hát thích hợp. Kết thúc giờ Canh Thức bằng cách giữ thinh lặng hay hát một bài thánh ca.

230. Trước khi di quan vào nhà thờ hay đến nơi chôn cất, có thể hát một bài thích hợp để diễn tả niềm tin vào Chúa Kitô phục sinh, sau đó vị chủ sự mời gọi cầu nguyện, đọc một đoạn ngắn Kinh Thánh, đọc lời nguyện đối đáp, đọc kinh Lạy Cha và lời nguyện kết thúc. Sau lời nguyện kết thúc, vị chủ sự mời mọi người đang có mặt tham dự cuộc rước linh cửu đến nhà thờ hoặc đến nơi chôn cất (hay nơi hoả táng).

Tại Nghĩa trang

231. Sau khi cử hành các nghi thức như sách Nghi thức An táng hướng dẫn (1- *Mời cộng đoàn cầu nguyện*; 2- *Làm phép huyết*; 3- *Lời chủ sự nhắn gửi cộng đoàn*; 4- *Lời cầu*; 5- *Kinh Lạy Cha*; 6- *Lời nguyện kết thúc*), tùy theo tập tục địa phương, **có thể hát một bài**. Chẳng hạn: Hát các Thánh vịnh được đề nghị trong Sách Nghi thức An táng, như: Tv 22 (*Chúa chăn nuôi tôi*); Tv 115 (*Biết lấy chi đền đáp*); Tv 117 (*Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ*); v...v... hoặc những bài thánh ca có ý tưởng tương tự.

VI. KẾT LUẬN

232. Hát Mừng Thiên Chúa hay “**Bài ca chúc tụng Thiên Chúa**” hằng vang dội muôn đời trên thiên quốc, đã được Chúa Giêsu Kitô, Vị Thượng Tế của chúng ta đưa vào trần thế. Bài ca này Hội Thánh không ngừng tiếp tục hát lên, qua những hình thức vô cùng phong phú với một tấm lòng bền vững trung kiên.”¹⁵³

Vì thế, trên hành trình canh tân phụng vụ và tăng triển thiêng liêng, chúng ta tiếp tục hát vang Bài Ca Chúc Tụng Thiên Chúa bằng tất cả tâm trí, khả năng và con người chúng ta. Hy vọng tập Hướng Dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc này sẽ khích lệ chúng ta tiến bước trên con đường ấy như thánh Augustinô nhắc nhở: “Bạn hãy ca lên như những lữ khách ca hát – hãy hát lên mà vẫn tiếp tục hành trình. Đừng mỏi mệt nhưng hát lên với niềm vui.”¹⁵⁴

¹⁵³ Đức Phaolô VI, Tông huấn *Laudis Canticum* công bố Sách Nguyên Mới, đoạn mở đầu, (x. Sách CGKPV, Nxb TPHCM 1999, tr. 13)

¹⁵⁴ Thánh Augustinô, *Bài giảng* 256, 1.2.3

MỘT SỐ THUẬT NGỮ CHUYÊN MÔN (đối chiếu Việt - Anh)

Á bí tích: Sacramental

Bài ca sau Rước Lễ: Song after Communion

Bài đọc: Reading

Bài giảng lễ: Homily

Bài hát: Chant

Bài tụng ca: Hymn

Ban nhạc: Instrumentalists, instrumental ensemble

Bản văn phụng vụ: Liturgical text

Bẻ Bánh: Breaking of the Bread

Bí tích: Sacrament

Ca điệu Grégoriô: Gregorian chant

Ca đoàn: Choir

Ca Hiệp lễ: Communion antiphon/chant/song

Ca Nhập lễ: Entrance antiphon/chant/song

Ca tiếp liên: Sequence

Ca xướng viên: Cantor

Các Bí tích Khai tâm: Sacraments of Initiation

Cải cách phụng vụ: Liturgical reform

Chiên Thiên Chúa: Lamb of God

Cộng đoàn phụng vụ: Assembly/Congregation/People

Đối ca: Antiphon

Giải tán: Dismissal

Kinh Lạy Cha: Lord's Prayer

Kiểu: Style
Lời nguyện chủ tế: Presidential prayers
Lời nguyện tín hữu: General Intercessions
Luật chữ đỏ: Rubrics
Năm phụng vụ: Liturgical year
Người đọc sách thánh: Lector
Người sáng tác: Composer
Người xướng Thánh vịnh: Psalmist
Nhạc cụ: Instrument
Nhạc ghi âm: Recorded music
Nhạc đơn tấu/hòa tấu: Instrumental music
Phụng vụ Các Giờ Kinh: Liturgy of the Hours
Phụng vụ Lời Chúa: Liturgy of the Word
Sách phụng vụ: Liturgical book
Tác viên – Thừa tác viên: Minister
Thẩm định về phụng vụ: Liturgical judgment
Thẩm định về âm nhạc: Musical judgment
Thẩm định về mục vụ: Pastoral judgment
Thánh vịnh: Psalm
Thánh vịnh Đáp ca: Responsorial Psalm
Tung hô: Acclamation
Tung hô Tin Mừng: Gospel Acclamation
Tung hô tưởng niệm: Memorial Acclamation
Vai trò lãnh đạo: Leadership

